Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 6000

Ngày thứ bảy
5 Nov. 1938

Ngày 14
tháng chín (Đủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

MUỐN THOÁT RA NGOÀI VÒNG CHI PHỐI CỦA CÁC LỰC-LƯỢNG

Phải lo cho nền kinh-tế độc-lập

Tại Đại Hội-đồng kinh-tế quốc-gia của Ý vừa rồi, Mussolini đứng trên diễn-đàn đọc diễn-văn, lại có đưa ra một khẩu-hiệu nầy: « theo phát-xít chủ-nghĩa kinh-tế phải phụng-sự cho chánh-trị chớ không phải ngược lại ».

Tôi tưởng sự đề-xướng ấy của Mussolini là một sách-thuật rất sự - đẳng ai ai cũng biết vậy đều hiểu như vậy, nhưng có xứ thuận - tiện cũng không, chớ không phải chỉ riêng chủ-nghĩa phát-xít mới nhận thấy sự quan trọng ấy.

Không đợi phải một cường-quốc cần giao-tiếp với Đông-Tây có những thuộc - địa từ phía Nam đến phương Bắc, sợ chăng nạn chiến-tranh hãm đoạ mới lo cho nền kinh-tế được độc-lập, mà tới tưởng dầu một nước nhỏ chẳng nữa hay một nước đã bị chinh-phục đi nữa mà cuộc sống chung của dân-chúng trong nước được dễ-giải, nguồn-lợi tự-nhiên dồi dào, người thơ-ký bỏ cây viết vào chốn thôn-quê cũng sống được, mà bác nông-phu bỏ chui cày ra tỉnh thành cũng sống được. Như vậy, dân-tộc ấy mới có thể giữ nguyên cái nhân-phẩm mình, không vì một lẽ gì phải bị các lực lượng chung-quanh chi-phối và dân-áp. Dân-tộc ta ngày nay thường có nhiều người đã tỏ ra mất cả tư-cách nhân-phẩm là vì thế.

Kinh-tế là cái ha-tầng cơ-sở của một xã-hội. Thế nên một nước mà hầu như không có nền-tảng kinh-tế hay chỉ có mà dựa vào của người, thì dân-chúng trong xứ quanh năm vất đi làm công nuôi miệng rồi cái xứ mình hình như để cho mướn đường vận-tải, thì một khi có chuyện gì xảy ra đâu ở đâu kia nữa chớ không cần ở bên hành xứ ấy, mà bằng dưng dân-chúng trong xứ cũng phải thất điên bát đảo vì kế sanh-nhai bị lũng-đoạn.

Thế là nguy-hiểm biết bao nhiêu.

Nghĩ đến như thế, xét lại tình hình trong xứ ta từ mỗi vật-liệu cần dùng nhỏ nhặt trường ngày cho đến mạnh quần tấm áo cái nón nỉ chiếc giày nhứt nhứt đều phải mua của nước ngoài hết. Bởi vậy, chính trên mặt báo nầy chúng tôi đã nhiều lần tỏ ý cần phải lo kỹ-nghệ hoá lấn cho xứ ta.

Một bằng-cớ vừa rồi đã đem lại cho ta cái kinh-nghiệm nầy là vừa có cuộc hãm-đọa chiến-tranh ở Âu-châu, thì thình lình giá sanh-hoạt ở xứ nầy vụt nhảy lên cao, trong vài ngày từ 30 đến 40 phần trăm. Sức tăng giá của giá sanh-hoạt ấy mạnh lắm là do ở nền kinh-tế xứ ta còn ỷ-lại ở ngoài rất nhiều.

Đừng nói đâu xa ngay việc vận-tải ở xứ ta đã không có xưởng chế-tạo các thứ xe tự-động đã đành, mà cho đến dầu mỏ chi chi cũng đều mua từ Anh Mỹ đưa đến.

Khoan nói đến sự chế-tạo xe có, mà chúng ta chỉ nên nói ngay về dầu, vì hiện nay người ta đã phát minh được một thứ khác là than cải thay phương-pháp « gazogène » để thế cho dầu xăng, đã đỡ tốn lại được tiện lợi vì ta có thể dùng toàn nguyên-liệu trong xứ.

Thì đây bạn-đọc thử đi thẳng một vòng lên đại-lộ Noroдom trở xuống đường Georges Guynemer qua cầu quẩy đi thẳng xuống Nhà-bè, bạn đọc xem qua các « dinh-thự » lâm phòng việc và các chỗ chứa dầu của các hãng dầu, tàu bè xe hơi nhưn nượp rồi bạn đọc có thể tưởng tượng số tiền chi phí mà ức-lượng coi mỗi năm xứ ta phải tiêu-thụ bao nhiêu dầu và quãng ra ngoài mấy triệu bạc.

Nay đã có « gazogène » ta có thể dùng than củi mà thế dầu, xứ ta lại là một xứ nổi dành rừng núi nhiều, thì còn dư dả gì ta không dùng nó.

Theo người ta cho biết dùng « gazogène » đó bất cứ là xe thứ nào trong-tải bao nhiêu đều cũng có thể dùng được cả, và lại dùng nó có thể đỡ tốn ít lắm là 75 phần trăm nghĩa là nếu trước kia xe chạy xăng ta phải xài 100 đồng, nay nếu dùng « gazogène » chỉ tốn có 25 đồng thôi!

Đã vậy đối với phương-pháp trung-hưng nền kinh-tế xứ ta đó, nhà cầm quyền xứ nầy cũng đã sẵn lòng khuyến-khích. Nên vừa rồi nếu ai để ý đều thấy quan Toàn-quyền Đông-pháp có ký một mang lính hàn định rằng bắt từ 1er Juillet 1939, hễ những hãng buôn hay kỹ-nghệ có xe từ 3 đến 6 chiếc phải có 1 chiếc chạy bằng « gazogène », từ 7 đến 10 phải có 2 chiếc, từ 11 đến 14 phải có 3 chiếc v. v... Cứ như thế là chánh-phủ rất sốt sắng lo đến tiền-đồ vận-mạng xứ ta đó vậy.

Với phương pháp trung hưng kinh-tế ấy, đã vừa tiện lợi cho chủ xe và có ích đến xứ sở, thì lu không thể gì nghi ngờ cái mang lính ấy là có ý gì khác cả.

Chốt hết tôi cũng báo tin liền với bạn đọc, nghe chừng đâu anh bạn thân-yêu của chúng tôi là anh Trinh-hưng-Ngãu, chủ trường dạy cầm bánh xe hơi ở đường Lagrandière số 95 và 95 bis, rất sốt sắn với vấn-đề nầy. Anh đang công nghiên-cứu từ lâu nay. Các chủ xe cần dùng thay đổi máy móc chi để dùng « gazonène » cứ đến anh thì được mãn nguyện.

A...

Nhiều điều phù lấy giá gương
Mỡ-cội trẻ Việt ta thương nhau cùng.

Một cảnh nào nùng!...

Tại nhà hát Tây đêm 9-11-38
Hội Bắc-kỳ Nghĩa-Trang tổ chức Bạn Phước-Cương hát giúp.

TẠI HỘI-ĐỒNG KINH-TẾ LÝ-TÀI CHIỀU HÔM QUA

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 2.505

Cơ-quan bảo-trợ Tây-lai sẽ đặt là « Cơ-quan Brévié »

... Sau khi chuẩn-y dự án lập Tổng-liên-hiệp các cơ-quan bảo-trợ hiện-hữu — Hợp tác xã ngân-hàng giúp tiểu công-nghệ-gia — Ngân-sách năm 1937.

Phiên nhóm khai-mạc vào 4 giờ 15. Các quan thay mặt chánh phủ thì không hề trễ nải, đúng 4 giờ tựu tới đủ mặt rồi. Chúng tôi nhận thấy có mặt quí quan phó Toàn-quyền Noualhetas, Đông-lý văn-phòng Hinkenbach, Giám-đốc Tao-tác Gassier, Tổng Thanh-tra lao-động Bary, Giám-đốc các cơ quan kinh-tế Marty, Giám-đốc tài-chánh Cousin, Giám-đốc Thương - chánh Gin stou Tổng Thanh-tra Nông-lâm Réticaud.

Ông Viện-trưởng Perroud chủ-tọa.

Đại-hội-đồng trở lại xem xét bản cải về văn-đề lập một cơ-quan bảo-trợ trẻ em Tây-lai vô-thừa-nhận, của bổ đờ buổi chiều bữa qua.

Ông Baffeleuf: Đặng thiệt-hiện những nguyện - vọng, những sự mong mỏi phát-biểu trong phiên nhóm hồi chiều hôm qua, tôi xin đệ-trình một đề-nghị.

« Đại-hội đồng tán-thành sự trù-nghoạch nhơn đạo của quan Toàn-quyền Brévié cho người Tây-lai, song nghĩ y hoàn-nghinh sự lập một cơ-quan có tư-cách tư - pháp, có quyền tự-trị, đặng lo sự giáo-dục các trẻ em tây-lai vô-thừa - nhận hoặc do cha mẹ trao cho hội. Quỹ của hội gồm có:

1°) Những món trợ-cấp thường-niên của công-nho Đông-pháp hoặc bổn xứ.

2°) Những số thừa hưởng của các tư-gia, được chánh-phủ cho phép.

3°) Huê lợi các số vốn hoặc bất động sản mà hội làm chủ.

4°) Những số tiền quyên được.

5°) Số tiền thâu được về một món thuế đặc-biệt định là 1 phần ngàn trị-giá các tuồi sản của người Âu.

Tìm-nhiệm nơi các cơ-quan của tư-gia, từ lâu rồi tán tâm sản sóc, bảo trợ nhi-đồng lại, hội-đồng ngỏ rằng cơ quan nói trên đây có thể là Hợp doàn các cơ quan ấy, với một Ủy-ban giám-đốc gồm có đại-biểu của chánh-phủ và Đại-hội đồng.

Hội-đồng tán đồng sự lập một sở cao sư ở Blao, lấy huê-lợi dùng về việc cứu giúp trẻ em lai và tin rằng số bạc 500.000p. dự định chi phí vào việc đó có thể đem ra dùng một cách có lợi lớn và chắc chắn hơn, tỷ như mua trái - phiếu của quốc-gia lấy lời.

Số lời đó thêm vô những huê lợi kể trên sẽ phân chia cho các cơ-quan hiện có, dùng về việc giáo-dục các trẻ lai ở đây hoặc gởi chúng về du học bên Pháp, lập một trường Hạ-sư quan ở Đông - pháp và nữa cần sẽ lập các cơ-quan từ-thiện khác.

Đại-hội-đồng chuẩn nhận nguyên tắc sự trích 500.000p. trong quỹ Dự trữ đặng dùng về mục đích nói trên và yêu cầu chánh-phủ thảo ra một dự án khác để trình cho hội-đồng xem xét.

Ông Darles: Các hội từ-thiện sẵn có sẽ hiệp lại thành hợp - đoàn ấy có quyền tự-trị về hai phương-diện tài-trị và tài-chánh.

Ông Baffeleuf: Phải.

Ông Ballous: Môn thuế mới, những thủ-sản nào phải chịu? Cao su, lúa-gạo?

Ông Baffeleuf: Cao - su thôi chớ lúa gạo không phải chịu. Tôi xin nhắc lại rằng: Những thủ sản do người Pháp hoặc cả - công-ty của người Pháp sản xuất.

Ông Ballous: Bề gì đi nữa, lập một môn thuế mới không phải chuyện chơi, cần nghiên cứu xem xét kỹ càng.

Ông Noualhetas: Tôi hết sức hoan - nghênh nguyện - tắc sự trù-hoạch của ông Baffleuf vì tôi thấy có có thể cho cơ quan chúng ta muốn lập có cái bổn vững chắc, nhờ môn thuế nhỏ mọn mà thủ-sản của người pháp phải chịu thêm vô một môn trợ cấp thường niên trích trong ngân-qũy mà chúng rồi sẽ rán giữ vững. Hợp-đoàn sẽ do một Ủy-ban giám-đốc trông coi gồm đại-biểu các hội phước thiện đại-biểu Đại-hội-đồng và đại-biểu Chánh-phủ. Ủy-ban giám - đốc sẽ lo phân phát huê-lợi cho mỗi hội, xem xét kết quả thâu thập đặng và phương-pháp hành động về sau.

Ông Chenu: Tôi hoan-nghinh dự án song cần lực phân-đối sự tăng thêm các thuế xuất-cảng mà ở bên Pháp, chánh phủ đã bỏ gần hết trừ ra về một, hai mươi thứ sản mà thôi. Bây giờ là 1 phần ngàn, sang năm 1 phần rưỡi, sang năm tới nữa 2 phần, rồi lần lần tăng thêm hoài không biết tới mực nào. Tôi tính tăng thuế trực-tiếp như ông Fenies trù định.

Ông Baffleuf: Chúng ta không có quyền tăng thuế trực-tiếp. Quyền đó dành cho các hội-nghị bổn xứ.

Ông Combot: Trong hội kinh-tế không hoàng, lúa gạo bán lỗ, vậy mà dầu phải chịu thuế xuất-cảng từ 6 tới 8 phần trăm, tôi chưa nghe thấy ông Chenu lên tiếng phải đổi?

Ông Chương: Tôi xin phép trong bầu không khí nhơn-đức rất lớn một tiếng lối-nhịp. Tôi xin hội-đồng để ý về sự lạm việc phước-thiện với tiền trung công-quỹ, trừ là tiền của công-chúng. Ngoài ra tôi sự tăng thuế gián-tiếp từ là buộc người tiêu-thụ phải chịu, buộc dân quê phải đóng góp về một môn chi phí không phải họ chuẩn nhận. Tôi sợ có chỗ hiểu lầm: ông Ardin nói Chánh-phủ chịu cho 500.000p song theo tôi hiểu rằng: Chánh-phủ hứa cho 500 000p nhưng lúc đầu sẽ rịch ra 50.000p mà thôi.

Nhiều người. — Không! không! 500 ngàn đồng, chớ không phải 50.000p.

Ông Chương. — Còn đều nầy nữa nhờ công-quỹ có số trội-thâu nên các ngài có thể trợ-cấp. Song theo phúc bẩm về ngân sách thì số trội-thâu đã không có mất và từ năm tới sẽ hoặc không có, hoặc rất ít. Ngoài ra như quan Giám-đốc tài-Chánh đã nói: nhiều món chi phí tăng lên một cách bất ngờ bất xác như sở quân phí thình lình tăng lên 700.000 p. bị vậy nên tôi phải hồi rằng. Chúng ta có quyền chuẩn nhận món chi phí 500.000 p nầy chăng?

Ông Marinetti: Xin ông Chương hãy an-tâm thuế đánh vào các thủ sản xuất-cảng thì người tiêu-thụ bên Pháp phải chịu, chớ không phải người tiêu-thụ bổn xứ. Ông Chương khỏi phải lo ngại gì hết.

Ông Ardin: Tôi thấy các ngài lại bàn cãi lạc đề rồi đó. Chánh-phủ chịu cho 500.000p. Tôi xin các ngài hãy bỏ thăm, nhận lãnh đi, sau đó chúng ta sẽ cứ ra một Ủy-ban xem xét về vấn đề lập một hội đoàn các cơ-quan phước thiện sản sóc trẻ lai, và cách cai-quản hợp đoàn ấy, cách phân chia huê-lợi, của hiệp đoàn cũng sự bày ra một môn thuế mới. Chúng ta có thể giao trách nhậm ấy cho Ủy-ban các việc linh - tinh.

Ông Perroud: Tôi xin ông Baffeleuf thêm vô đề-nghị một câu rồi tôi mở cuộc bỏ thăm lấy tức. Tôi xin thêm vô sau câu: « Số tiền thâu được về một môn thuế định là một phần ngàn (1°00) trị giá các thổ sản của người Âu, cấu sau nầy: « hoặc vô một môn thuế nào khác sau nầy sẽ xem xét ».

Ông Baffeleuf khuyên chánh - đối sự trù-hoạch sẽ nên cuộc đầu-phiếu tiếp theo trương sau)

Nét Mực thừa

Chánh-phủ « đi buồn » kiếm lời

Thiết đa các ngài, phen nầy chánh-phủ quyết đi buồn.

Tôi phiền nhóm của Đại hội-đồng kinh-tế lý-tài bàn chiều thứ năm, người ta đem ra bàn cãi về vụ lập một cơ quan bảo-trợ Tây lai vô thừa nhận, nhiều ông nghị đưng lên cực lực phản đối dự án ấy.

Chánh-phủ và vài ông nghị khác biện-bộ một cách khéo lẻo-nói những lẽ công-bình nhơn-đạo.

« Các ngài không nhìn nhận rằng ở xứ nầy có có số « hơn mầu » nằm lãng vô nữa ta đã bỏ rơi a? Có hay không? »

— Có! nhiều lắm.

— Ủ, thì các ngài ai, mạnh quân tâm do không có, cha không nhìn mẹ thì nghèo nàn đói khổ cam đầu có dư tiền đâu có đủ để nuôi dưỡng dìu dắc những « hòn mầu lãng và ta » bỏ rơi đó. Rồi lớn lên, chúng trở nên là bọn du bì du thực... nói xa hơn nữa có đứa bất lương dụ dỗ làm nhiều chuyện oai nam có hại cho trật-tự xã-hội nữa cung. Dầu không lo sự cái viễn cảnh ấy chăng nữa, những theo lẽ công-bình nhân-đạo đâu có lẽ gì bỏ rơi những đứa trẻ bơ vơ lột lẫy.

Không. Nào có ai phản-đối việc làm nhân-đạo công-bình đây hi-vọng ấy. Nhưng người ta « chưng cất đưn-ấu ấy chi tết đẹp ở văn-chương và ngôn ngữ thôi, chớ ra đến sự thiết hành người ta lo cho no không được viên mãn. Chi trả ông Lambert ngược đời hơn ai hết mới nói một câu nói xàng xàng nầy: « ... con người biết gìu mến cưng trọng một gon vật, một con chó cũng mà lẽ chưng có con với một người dân bà ăn mày thì bỏ cuí mặt đó là một đều mà tôi không thể gì thà thứ được ».

Tôi không biết lời trách cứ của ông Lambert có đúng lẽ nhân-đạo công-bình không, nhưng tôi chỉ thấy rằng theo luận điệu của chánh-phủ người sự bỉ 500 người trong quỹ dự trữ ra để lập cơ-quan bảo trợ ấy, chánh-phủ lại con lập thêm một sở trồng cao-su nữa để lấy huê-lợi phụ giúp vào cơ-quan nhân-đạo ấy.

Tôi xin ông lão đi buồn ấy.

Tôi đã từng kinh-nghiệm nhiều cuộc thương-mãi kỹ-nghệ của chánh-phủ rồi. Vậy, trước khi lập các công việc có tánh-cách thương mãi ấy, tôi trông chánh phủ nên lật lại sổ sách sở xe ủi coi lời lỗ bao nhiêu và so sánh số tiền phí ra cho sở thầy từ lúc lấy về đến giờ với số tiền trả cho thầu khoán đầu giá thử coi hơn thiệu ra sao?

Không tự được việc buôn bán của Chánh-phủ, thì sao ngăn đồng kia có được xuất ra để thêm hoa cho dân-chúng.

Mà rồi thế theo lời ông Lambert ngược đời nói ra chơi cho sướng đâu không biết lại để khó cho Annam!

NAM-PHƯƠNG-SÓC

Đến viếng thi-hài cô Diệu-Minh

Ông Cao-triều-Phát minh-oan cho Cô Diệu-Minh sau khi làm trên phận sự của một người học đạo đối với một phụ-nữ học Đạo

Đối với bất cứ là lý tưởng nào cũng như đạo giáo nào, chúng tôi đều trong cái nguyên-tắc tự-do tín-ngưỡng.

Về vụ Cô Diệu-Minh tuyệt thực đã làm chấn-động cả ư-luận mà chính trên mặt báo nầy chúng tôi đã có lần nói qua Hôm nay tiếp đặng bài sau nầy của ông Cao - triều - Phát, sau khi chúng tôi vui lòng đăng lời ra cũng như những lần trước chúng tôi đã đăng các bài về các tôn-giáo khác. Nói rõ « là chúng tôi không hề có một trách-nhậm gì về các bài về các tánh cách ấy:

L.T.S.

Trong lúc đi viếng các thánh Thất, các Thánh-tịnh cùng các cơ quan đạo đức, bổng nghe cô Diệu-Minh hi-sanh tánh mạng thì - bài quảng đề một tuần nhơn đặng đợi các Giáo-Chủ các Tôn - giáo đến dùng huyền-diệu cứu rỗi cô, tôi đây là người đương học đạo không nỡ lòng kém tài hèn, cũng đến am cầu cô trước là thăm người học đạo phải mắc nạn sau là điều tra hành vi của cô, hầu có rọi được chơ-ri-ý ở chỗ thế gian xây đặng thấu rõ cái luật vô vi, cái cơ mầu huyền bí của Đấng Tạo Công.

Tôi đây vốn chẳng quan biết hiểu với cô Diệu Minh, song đối với một phụ-nữ giàu lòng hiếu đạo, nên tôi không nệ mất thời giờ qui báu đặng làm trọn bổn phận của kẻ đương học đạo.

Ngày mồng 7-8-Mậu-dần, tôi có cởi một phong thơ cho quo-quyền của cô báo tin rằng: Ngày 20 tháng 8 nay là trễ nữa tôi mới tới Bến-re. Nhưng mà nhờ lòng sốt sắng làm việc nhâm lẹ của Phái Bộ Thông tin, nên chỉ ngày 15 tháng 8 Mậu-dần tôi đã đến Bến-tre với một cách bất ngờ: khi tới đó là 10 giờ đêm, thì người nhà Cô đã hay trước hồi giờ ngọ kể đó ngày 16, 7 giờ sáng, tôi biểu chúng che lại đâu tại bến, rồi tôi phải một vị chức sắc lớn đã trường trai 12 năm nay, lâm tăng khổ hạnh lên lần Am xem xét trước, rồi tôi sẽ lên sau, thì bấy giờ Cô Giáo Muốn là chị Cô Diệu - Minh đón ngoài ở trường mà hỏi rằng: Ông phải là người đi với ông Cao-triều-Phát chăng? Câu hỏi nầy lập đi lập lại đôi bề lần.

Đến giờ thinh, tôi đứng dưới gốc thì bước lên bờ, rồi đi lối chừng 200 ngoài thước mới tới Am Cô Diệu-Minh.

Bước vô nhà khách là nơi chưng dọn cần gửa có bàn thờ Phật, ở ngoài sân có treo phướng, ở trong, hai bên là nhà khách ngồi, lúc đó tả có nhiều nam nữ đi lễ viếng thăm.

Tôi liền đưa danh-thiếp cho một người đàn bà gần cửa đặng trao lại cho cô-nội gửi thì nhà rồi tôi ngồi lại nhà khách đợi chừng 10 phút đồng nó, kế đó có một cô-Ni nhỏ tuổi qui danh là Hồ-thị Nam bước ra chào và mời tôi vô.

Khi bước vô trong tôi đã thấy một quang cảnh buồn thảm, ở chính giữa cung bàn Phật: cán bia bên trái, lối nơi để sẵn một cái thọ-đường sơn đỏ và một bàn thờ có hình cô Diệu-Minh mặc đạo phục. Kế bàn thờ đó, cách một tấm màn trắng, ở phía trong rộng rãi là nơi quản thị hài của cô Diệu-Minh, tôi liền bước vô có một cô-Ni đân đường, tôi thấy một bà ngồi lớn có giáng mũng, ở trên ngựa có một ghế bố cũng có mũng là nơi thì hài nằm.

Cô-Ni bên vén hai lớp mũng trao ghế cho tôi bước lên, thì hỡi ôi! một thi hài dương tâm phủ trắng, đầu bịch N-Ki n-Cô, nằm dả trên hai thảng cui đã kiệt sức, thân thể hao mòn, tay chân đều lạnh, ngồi sơ qua trái tim vẫn nhảy như thường, mạch tuy còn, song như chỉ mảnh, sắc mặt tuy hao kém ông vẫn xinh tươi lộ vẻ trông đợi người cứu cấp. Khi quan sát đoàn-hoàn rồi bày tôi trở ra trước bàn Phật cầu nguyện, khi tâm đại định rồi thình bạch thầy huyền-diệu đem vô cho cô uống. Khi cô uống tách nước huyền-diệu rồi uống ba hớp hết tách nước, tôi bèn đem hết tinh-thần trực tiếp điển quan cổi Hư-Không đặt ngón tay truyền lại cho cô, như vậy 3 lần tuồng như cơ mạch, rồi biết là cô đúng 100 ngày sẽ sống lại như thường.

Đến ngày 18 tháng 8 giờ ngọ, cô Diệu Minh tỉnh lại với nét mặt xinh tươi, tinh thần đầy đủ, rồi có bảo mấy cô Ni cạo đầu cho cô, lau mình mấy cô với nước nầu với 8 thứ bông. Đau đó trang hoàn rồi, cô ngồi như kẻ mạnh kia rồi biểu đem viết mực có viết một hơi trọn 4 trang rưởi giấy lớn, kế đó cô biểu cô Ni trao lại cho tôi.

Rồi cô lại nằm xin!

Trong tờ chính tôi đâu có cầu nguyện cầu đấng Thiêng-Liêng trợ sức giúp cho thì hài cô được toàn vẹn đến trăm mươi ngày đủ, đặng chơn linh trở về.

Chiều lại cùng thời đặu bữa 18 rồi tôi bèn vô thăm cô một lần chót đặng từ biệt, và sau khi cô vai lớ ăn ủi bà thân cô và chị cô, tôi xuống ghe trương buồm tiếp đi hành đạo nữa. Bà thân và chị của cô Diệu Minh cũng các cô Ni tỏ lời cám ơn và quyền luyến, đưa đến tận ghe, làm cho tôi phải động lòng.

Với hai bề ngày của tôi là lúc tôi không xa thì hai cô, với sự cuối gác của chức sắc lớn của tôi lần ngày lần đêm, thì sự dẫn huyền sự cao giản của nhiều khách nhà tu, của nhiều nhà khoa học đều trái, mặt trăm phần trăm trái với sự thật của cô Diệu-Minh.

Với cái lý thuyết đáng ở các Báo quốc Âm của mặt Sa-Môn, như anh Hiên-Phạp chưa bước tới bực thượng-thừa chưa biết luyện tinh khi thân chẳng biết đúng Tiên-Thiên khí khi nuôi xác thịt, thì lại còn trái với sự thật của cô Diệu-Minh nữa.

Vậy ai là kẻ học đạo mà chưa tu hay là tu mà chưa học đạo phải nghiền-cứu cho kỹ càng trước khi thốt ra những lời nói có thể làm tiêu mòn âm chất của mình, vì có câu: Kiêu chăng thắng quá, kỷ hạ tất thân.

Vậy ai là người khoa học nên xem các thứ sách nói về siêu hình, hãy tra cứu cân kẻ về môn học ấy, trước khi thốt những lời nói có thể hại đến danh dự của người. Với cái câu của cô Diệu-Minh nói trong lời tuyên-bố: *Nếu tôi tái sanh lại phàm thế, nguyện không thọ hưởng lộc phàm gian*, anh Sa-môn Hiên-pháp không đoạt được lý cao siêu của câu ấy được!

Nghĩa là cô muốn nói khi cô sống lại rồi cô sẽ không dùng của Thập phương như ai kia, cô sẽ sống về tính thâu vì đạo, cho nên cô nói rằng cô sẽ không ăn như kẻ phàm phu kia, là vậy đó.

Muốn thấu rõ triết lý của sự chết một trăm ngày Cô Diệu-Minh, trước hết các nhà tu phải thọ được đặt thừa Chánh-Pháp và tu chánh quả, lo lắc đến quang sát thi hài của Cô Diệu-Minh, cái tâm minh phải Đại-định, hễ Đại-định được thì Thần khí nơi tức mới có hồn Cô Diệu-Minh không ăn mà không đói, hay là không ngủ mà không mệt.

Cao - Triều - Phát.

Đây, tôi đăng tiếp cuộc điều tra của Cô Đệ-minh lên Saigon ngự chơi ở chả bà Bác Sĩ Nhã kể bị nồng lạnh mê mang thì đem Cô lại Ông Bác-sĩ Bác chuyên môn về bịnh răng. Ông nầy I ấn nhà bại cái răng cửa của Cô một lượng, sau khi đó máu ra lần ngày lần đêm toàn là máu bầu.

Coi tiếp theo trương sau

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

Hơi người bị bệnh hen, nên thở cho dễ chịu!

Thật không gì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc cho thang gác, nỗi khó thở thì họ sẽ sự ngay. khác nhỉ! Hơn, chả lâu sao cho người được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm sẽ khỏi đau đớn khổ sở nếu chịu chút bằng thuốc «Sirop des Vosges Cazé». Thuốc ấy đã chữa khỏi rất nhiều người, có nhiều thư cảm ơn làm chứng.

Hỡi người bị bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trông người ta đi lại nhẹ nhàng mà không được ao được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn hiểu đủ các sự vui sướng ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: uống thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chóng hết ngay, thở được nhẹ nhàng dễ chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bực, nghẹt như giò thở trong người và ho có ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào-chế, hay tại hiệu. CAZÉ, Pharm. 69 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Nouvelle formule médicale
POUR LA
PRÉSERVATION DES YEUX
ET CONTRE LEUR
INFLAMMATION

GOUTTES POUR LES YEUX OPTYRE

ANTISEPTIQUES ASTRINGENTES DÉCONGESTIVES
(Sans Toxique)
utilisables journellement sans risque d'intoxication

CONTRE LES EFFETS NOCIFS DES VENTS, DESSÉCHANTS POUSSIÈRES MICROBIENNES GRANDE LUMIÈRE, ETC.

Conjonctivites simples Petites lésions de la Cornée Inflammation des Paupières, etc.

En vente dans toutes les Pharmacies
Laboratoire P. FAURE, 19 à 25 rue des Orfèvres, Paris

CỨU NHỜ TÀU CHẠY HAY

Một anh lính canh sát bắt được 3 tên trộm

Hôm ngày 31 Octobre vào binh minh, anh lính cảnh sát số 1037 đang đứng gác tại góc đường Lagrandière, trong thấy 2 chiếc xe kéo chở đầy hàng vai ở phía Saigon chạy lên, rồi quẹo qua đường Duranton trên xe có 4 người ngồi.

Thấy bộ tịch bọn này có vẻ mờ ám, nên anh lính nổi trên lập tức nom theo. Bốn người ngồi trên xe kéo thấy vậy nhảy xuống xe kéo chạy như bay để thoát thân.

Nhưng được đâu, anh lính nhảy chẳng buông tha, lý lắng rượt theo.

Bọn tên lạ mặt chạy vào đường hẻm nọ, nhảy tường băng xa hơn 200 thước. Anh lính cũng nhảy theo và chộp bắt được 3 đứa còn một đứa thì chạy vượt.

Bị bắt đem về bót quận nhì với 2 xe kéo hàng vải giá đáng gần 100 đồng, ba tên bộm khai rằng đó là chúng lấy trộm của những người bán hàng ở tại chợ.

Hiện nhà chuyên trách đang tìm bắt tên thứ tư để trị tội luôn thể.

Chúng tôi tưởng cũng nên nói rõ, cho các bạn biết, anh lính này trong kỳ thi Culture physique đã được giải nhứt chạy bộ 1500 thước, nên chi hôm nay anh mới bắt được 3 tên trộm nói trên.

TẠI HẠT MỸ THO

Ô-tô hàng ủi cán một anh cởi xe đạp

Hôm ngày 2 Nov. vào 9 giờ sớm mai sau khi chiếc ô-tô hàng hiệu Hữu-Lợi, số C. 8638 Ha bên Mỹtho chạy lên Saigon, noi theo đường Desvaux, khi đến ngã tư đường Desvaux và Bourdais, gần trại lính lấp, bỗng gặp một anh cởi xe đạp từ đầu đường Bourdais, phía nhà thờ chạy lên. Rồi không rõ tránh nhau thế nào, mà chiếc ô-tô hàng ủi cán anh cởi xe đạp lấn xe đạp và kéo lết có trên 20 thước mới ngừng lại.

Kẻ bạc mạng tên là Cao-văn-Cường chừng 35 tuổi, ở làng Hiệp-đức, quận Cai-lậy (Mytho) là bầu gánh hát bộ hiệu «Tự-lập-ban». Gánh hát nầy hát giảng tại chợ Tân-hiệp (Mytho) được chừng nửa tháng nay cũng còn đương hát ở đó.

Sớm mai nầy ông bầu Cường lấy xe đạp đi dạo châu thành Mytho mới rủi thiệt mạng đi.

Vụ nầy ông cò đang làm ăng kêt.

TẠI NẠN TRÊN ĐƯỜNG SẮT

Một anh huê-kiều cỡi xe chạy đua với xe điện bị xe điện cán

Vào 2 giờ rưỡi trưa hôm rồi tại khoản đường sắt gần ga Arras có xảy ra một tai nạn rất thảm.

Nguyên có chuyến xe điện số 36 từ Saigon chạy vô Cholon, khi gần đến đà nói trên thì có anh huê-kiều tên A-Minh 24 tuổi, cùng đi vô Cholon, cỡi trên một chiếc xe đạp rất nước lớn theo kề bên xe điện.

Đua được một đỗi hơi xa xa, chưa phân thắng bại, vừa gần tới ga Arras, thì ruổi thấy, chiếc xe đạp do huê kiều ta cỡi bỗng vống lên và cán nhằm cục đá.

Đồng thời, khách ta bị sút lấy le nhau, văng mi.n và với chiếc xe điện rất mạnh tới bỏ xe nhào lăn nằm bất tỉnh nhơn sự.

Bên xe điện, anh quan-mau vội vàng ngăm xe lại, xe người ta đỗ xô nhau xuống xem thì thấy kẻ bị thương chỉ con nơi nóp thở mà thôi.

Lật đại một mặt người ta ochỉ kẻ bị thương vô đường đường Cây, ấy một mặc cho mà chuyên-trách hay để tới, làm ăng-kết.

Điện A-Minh đang chờng cuối với tử thần chết rất kịch liệt, chưa biết có sống nổi không, vì thoạt mê thoạt tỉnh.

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bà chúng, trị bịnh nhứt đầu; nhứt là bịnh cảm mạo tu thời; nhức là nhứt đầu đau bụng, hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong cổng [illegible] trong cảm mạo

SỞ HỎA-XA ĐÔNG-PHÁP

Lời rao cho công chúng

Đường Saigon-Hanoi

Kể từ thứ ba 1er Novembre 1938 sự thông lưu trên con đường Saigon-Hanoi sẽ chữa sửa lại theo những khoản dưới đây:

1° Từ Saigon ra Tourcham

Do chuyến xe số 2 có chở ngủ hạng nhứt và hạng nhì và khởi chạy tại Saigon vào 21 giờ mỗi tuần chạy ba lần mà thôi.

— Khởi chạy tại Saigon những ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy.

— Tới Saigon: cũng những ngày trên đây, do chuyến xe số 1.

2° Từ Tourcham ra Gia

a) Theo ngả Saigon-Hanoi, chở bằng xe hơi luôn luôn, trong lúc sang xe.

b) Theo ngả Hanoi-Saigon, đậu tại Gia tới sáng và đi bằng xe hơi, có ăn điểm-tâm tại Nhatrang và ăn buổi trưa tại Tourcham) với chuyến xe chạy thẳng kể đó, phải mất 24 giờ, vì thế nên tới Saigon sau 64 giờ khởi chạy tại Hanoi.

3° Từ Gia ra Hanoi

Do chuyến xe số 2 thường lệ và tạm thời sang xe giữa Kỳ-lam và Tourane.

4° Điều-kiện nhận chở đồ và hành khách

— Hành-khách: không hạn chế.

— Đồ hành-lý, đồ nhà giấy thép đại-tốc, hạn tới 40Kilos.

— Tiểu-tốc: có những nhà ga giữa Tourcham và Gia, những điều kiện trên đây có có giá trị đối với những ga ở Nhatrang và Ninh-hòa thôi.

1) Đường Saigon — Dalat

1) Có xe chạy mỗi tuần ba lần, có chỗ ngủ hạng nhứt và hạng nhì do những chuyến xe chạy thẳng như sau đây:

a) Khởi chạy từ Saigon (21 giờ những ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy.

Tới Dalat (9 giờ những ngày thứ tư, thứ sáu, chủa nhựt.

b) Khởi chạy tại Dalat (19 giờ 30) những ngày thứ tư thứ sáu.

— Tới Saigon (7 giờ 20) những ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy.

2) Sự thông-thương đã sửa chữa lại giữa khoảng Arbre-broye và Entrerays; những sự hạn chế về vận tải trước kia đã bãi bỏ.

Những tin tức nên biết

a) Cuộc tổ-chức nầy sẽ thi hành cho tới lúc nào sự thông thương bằng xe lửa trên đường Saigon-Hanoi sẽ hoàn toàn sửa chữa, và có lệ trong vòng 15 ngày sau trong tháng Novembre 1938 thì xong hết.

b) Chuyến xe ở Dalat trở về đã bắt tin trước theo ở bổ cáo số 14 (1938) khỏi, chạy lại Dalat ngày thứ ba 1er Novembre 1938 vào 19 giờ 26 và tới Saigon ngày thứ tư 2 Novembre vào 7 giờ 20 đã bị giữ lại.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ BA 1938

800.000 đồng chia làm 4 số-rì 200.000 vé

mỗi vé một đồng

SỐ-RÌ THỨ NHỨT	SỐ-RÌ THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 12 Octobre 1938	ngày 9 Novembre 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	1.000 — — 10

SỐ-RÌ THỨ BA	SỐ-RÌ THỨ TƯ
Từ số 400.000 đến 599.999	Từ số 600.000 đến 799.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 7 Decembre 1938	ngày 4 Janvier 1939
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	1.000 — — 10

BỐN SỐ LỚN		
chung cho bốn số-rì	1 vé trúng	60.000$
Xổ tại HANOI	1 — —	80.000
Ngày 4 Janvier 1939	2 — —	16.000

Có bốn số lớn ấy 8665 để cho những vé nhứt vé trúng là độc đắc đến một con số, còn các con số khác đến phần nguyên và đồng thứ tự. Thí dụ số 275.556 trúng là độc đắc, thì những số 375.556, 275.556, vẫn vẫn... đều được lãnh số 5.

Những vé hoặc trúng hay không trúng vé bốn kỳ xổ của bốn số đều được gửi vào cuộc xổ chung lấy 4 số lớn và lẻ ấy.

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao
Hãng công hiệu
PULMOCID A 1$50
PULMOCID B 2.00
Có bán tại các nhà thuốc Tây
Hỏi tại Grande Pharmacie de France, Rue Catinat, Saigon, hoặc tham chương trình Pulmocid có nói rõ bịnh ho.

Docteur NG.-TẤN-ĐỐM

De la Faculté de Médecine de Paris
Spécialiste des maladies des Poumons
Chuyên môn trị các bịnh phổi
Có máy chiếu điện rọi phổi
Saigon: 63 Rue Mac Mahon: Saigon
Téléphone: 20.652
GIỜ COI MẠCH:
SỚM MAI: 8 giờ tới 12 giờ
CHIỀU: 3 giờ tới 6 giờ

Nam-Kỳ Nữ-Công

Muốn sau nầy được hưởng hạnh phúc gia-đình xin đến trường
NỮ-CÔNG NAM-KỲ *giúp rèn thêm công-nghệ, để giúp ích cho gia-đình, làm rõ rang chúng cho Phụ-nữ.*

NAM-KỲ NỮ-CÔNG *chuyên dạy đủ khoa thêu theo kiểu Điển thời, may đủ đồ nhiều Modèle mới và cũ. Bánh mứt, nấu ăn Tây-Tàu và Nam.*

Qui bà, qui cô ít thì giờ không thể học lâu mà muốn biết đủ các khoa thì trường sẽ lãnh dạy gồm 3 tháng biết hết... tiền học tính giá thật nhẹ, rẻ và tiện xin mời đến bổn trường thương lượng.

Thơ từ đến chỉ xin gởi ngay đến:
Chủ-nhơn: Mlle Nguyễn-mỉnh-Nguyệt, *Quản-lý* Mlle Thoại-Điền
NAM-KỲ NỮ-CÔNG: *N° 112, rue Frère Louis — Saigon*

Samedi 5-11-38 TIỂU-THUYẾT — số 917

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hoả-thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-chánh-Sắt dịch thuật

HỒI THỨ TÁM MƯƠI BẢY

Cảm đệ tử Vô-Ba-lang cầu bạn Đạo-trưởng đã Tô-lai-tử xuất tự truyền

Tên chủ thuyền coi bộ chán quá, bèn đỗ quạu mà nói rằng: «Mín đi nà! ai có hơ đâu mà nghe anh nói những chuyện bao la thế-giới vậy nà! Thuở nay có ai quen biết gì anh, ai là tụi của anh mà anh kêu rộn đi vậy? cái bộ anh như vậy mà muốn đáp thuyền, anh phải biết ông khách ngồi ở trong thuyền đó là người buồn bán rất có qui-cú: người đã đi trong thuyền của tôi, thì tôi phải làm cho người vui lòng. Còn cái bộ anh dơ dáy quá, không ai chịu gần anh đâu, vậy thì anh không được vào trong thuyền đa, nói cho anh biết. Nhưng tôi cũng làm phương tiện cho anh, hãy theo tôi ra sau thuyền đây mà ngồi đỡ.»

Tôn-lại-Tử bèn đi theo lên chủ thuyền dẫn tuốt ra phía gau, dở một tấm ván lên, chỉ cho Tôn lại Tử mà nói rằng: «Anh hãy chịu khó chun xuống đó mà nằm đỡ.»

Tôn-lại-Tử dòm xuống chỗ đó mà coi rồi nói rằng: «Đường đi không hai mươi ngày hai ngày gì, một cái chỗ chẹt chuồn như vậy lại bắt tôi chun xuống đó mà ở quá là ở tù ai chịu cho được nà! Chúng ta là người một nhà, tôi đã nói ở, tôi không làm hư việc của ai đâu, anh đừng có đãi tôi như vậy chớ! Chỗ người khách đó ở, tôi không động tới, còn nói phía sau thuyền, thì đu gì chỗ, cho tôi một chỗ nằm lại không được hay sao? Nầy tụi mình, ai ai cũ g làm ăn cái nghề ở giang-hồ nầy mà sống với nhau, đừng có coi ở không ra gì mà bạc đãi tôi như vậy nà!»

Tên chủ thuyền bèn nghĩ thầm rằng: «Thằng khốn kiếp nầy mở miệng ra là người một nhà, ngậm miệng lại là người một nhà: không biết ai là một nhà với nó? a lần-lộn nơi chốn giang-hồ đã lâu mà ta chưa hề thấy có cái thứ người gì mà lạ-lùng như vậy, mà ta cũng không hề nghe ai nói có một người ma hình thù dơ-dáy quá, gớm như ta vậy mà có kẻ thức gì trong nghề sanh nhai của ta. Vậy để ta gạn hỏi và lần lần thử coi ra ở đâu mà đến, hư quá, vậy là một người có lai-lịch tử-tế, thì khi ăn hàng rồi ta cũng để một phần mà chia cho vậy là êm chuyện.»

Chủ ý đã tính như vậy rồi, bèn dậy vàn thuyền lại từ tế mời Tôn-lại-Tử ngồi xuống, rồi mình cũng ngồi theo, kiếm chuyện nầy chuyện nọ mà gạn hỏi Tôn-lại-Tử.

Ai ngờ là Tôn-lại-Tử không hề đáp lại một lời, chỉ cứ lắt đầu mà cười vậy thôi.

Tên chủ thuyền vùng cười lớn lên rằng: «Tế ra là một con cọp bằng giấy đây mà! mới eo động tới thì đã rách rồi.» Nói rồi lại than rằng: «Hiệt rồi ro quá! ở đâu lạ có cái thứ người gì mà kỳ quái quá, khi không vậy rồi ở đâu mà khiến cho nó tới đây, làm cho cực lòng ta quá!»

Tôn-lại-Tử ngồi đó thung dung lấy cái hồ-lô rượu dở nút ra, rồi kề vào miệng mà nút một hơi rồi mới nói rằng: «Nào! có ai bảo mấy anh lo phò g đến tôi làm chi cho thêm cực lòng, khi tôi nới bước lên thuyền tôi đã có nói rõ ràng rồi, tôi không có nhiều chuyện đâu mà sợ; tôi cũng không nói gì tới ai làm chi mà mấy anh phải lo ngại tới tôi làm gì. Mỗi ngày mấy anh chỉ cấp cho tôi một hồ rượu vậy thôi, rồi cả ngày tôi cứ ẩm ở phía sau thuyền đây mà ngủ, tôi không đụng đến gì hết thảy.»

(còn nữa)

Trẻ em nên biết ...

Về sự nói hành và cáo gian

Những kẻ nói hành, hoặc bày đều đặt chuyện cáo gian cho người, hoặc kẻ vạch người nầy người nọ; ấy là đều đáng ghét, mà cũng đáng sợ đáng chê. Những bực hiền-nhơn quân-tử, những người biết đều, càng nên xa lánh lắm vậy. Vì những kẻ ấy bề ngoài tuy nó hay làm như tuồng tin thật mặc dầu, chớ thật ra thì bề trong của nó, chẳng có lòng nào nham-hiểm, miệng nào độc-ác cho bằng!

Trong lúc trước mặt người ta thì nó đã quá lời khen ngợi, bưng bồng lên biết mấy từng mây. Rồi đến khi không có mặt người thì nó trở lại chê đề, kiếm lời đem siềm, chẳng còn có chút lương tâm.

Bởi vậy ở đời, ta phải cho biết mà đề đặt, phải phòng ngừa cả hai bề trái mặt của đời. Những bậu bạn đồng giả, ta lại càng phải sợ bội phần, ta sợ nó hơn kẻ nghịch thù trước mặt.

Thường những người đối giả, diện thị bối phi; bề ngoài thì nó làm tuồng thân mật tay bắt mặt mừng còn bề trong, thì nó lại trở mà hại ta, đâm đua hủa mi, bày đều đặt chuyện, vẽ rắn thêm chơn mà làm cho ta phải bị đều nguy hiểm mà nó còn chửa vừa lòng, còn muốn làm cho ta phải hư danh giá, tan nát cửa nhà; vậy mà nó còn chưa chịu là người độc ác, lại còn làm ra mặt thiện lương mà dỗ đời cho dễ; thiệt đáng ghê đáng sợ là dường nào!

Xét lại cho kỹ, những kẻ nói hành và người cáo gian, cả hai đều là người nham hiểm dữ tợn; ta nên tránh nó cho xa. Còn như có thể làm được thì ta cũng nên gở cái mặt nạ của nó một lần, đặng làm cho lòi cái gian dối của nó ra nơi trước công-chúng, để mà răn nó về tương lai, lại càng hay lắm.

Xưa có bà Staël có việc bất bình với quan Tể-tướng Choiseul, vì bị ông nầy nói xấu. Bữa nọ bà gặp ông ấy tại nơi phòng khách nhà người, bà bèn kiếm đều hỏi trước rằng: « ủa, hôm rày ngài đi đâu vắng? »

Ông ấy đáp: « Nhơn vì tiện chè bất an.

—Vậy sao? Bịnh khinh hay trọng?

—Bịnh tôi thiệt là độc địa!

—Hủy! Ngài có bịnh độc lắm sao ngài?

Quan Tể-tướng nghe qua thấm tới ruột gan, dường như sét đánh bên tai, bèn giựt mình mà tự hỏi.

Cho nên ở đời phải thận trọng, trong lúc vắng mặt người: ta nên kính nể danh giá cho người. Chớ nên thừa lúc không có mặt người, không ai đối nại, rồi kiếm chuyện mà nói xấu cho người, ấy là một đều nhuốt nhơ khiếp nhược đáng khinh đáng bỉ lắm vậy.

Ông Hiển V. Hugo có nói: « Khoan khoan chớ vội nghe nịnh người. Kia ai trong bọn khỏi lời cười chê. « Lời lành nói ít ai nghe, « Mà lời đua mị chạy xe không bằng! « Lời gian có cánh, có chưn... »

Nghĩ cho Tạo-vật mà nắn đúc loài người ra, đã nắn theo cho một bộ lông ba cho một cái tánh hiền lành hơn vạn vật. Thế thì cái tánh hiền lành là một vật báu của loài người, mà ta cần phải có, cái tánh hiền lành thì mới phải bực thông minh, khôn lanh sáng suốt, mới phải là bực hiền nhơn quân tử.

Còn ba mươi đời những đứa bất lương, dầu cho nó tính những mưu sâu kế độc để hại người, chừng rốt cuộc, cũng không khỏi chung qui thất bại.

Những người mà biết trau dồi đức tánh, giữ được hai chữ thiên lương, thì bụi trần dù sạch, những sự vạy vò độc ác đều phải lánh xa, không bao giờ gần được.

Những kẻ nhẹ tánh và lòng không ngay thẳng, thì mới hay nghe những lời dua nịnh gian tà, còn lời trung chánh thì rất khó lọt vào tai kẻ ấy, (chánh trực nan thân, siềm du dị hiệp).

Xưa bà Louis de France là công chúa, con vua Louis XV, tánh tình thuần hậu mỗi khi nghe ai nói hành người nào thì bà ghét lắm. Bữa nọ có tên đầu bếp, đem việc một nàng cung phi mà khai tệ cho bà nghe để lập công chút đỉnh.

Bà vội khoát tay bảo nín, lại còn quở tên đầu bếp ấy rằng: « Không nên nói xấu chỗ người ta,

(còn nữa)

B.N.

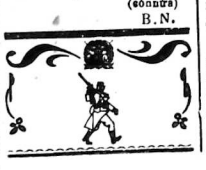

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan,

Chị cho em hay rằng hồm nay nước Sông-lớn đã bắt đầu giựt bộn, giựt xuống có hơn 4, 5 tất rồi, lúa sự đâu đó coi mỏi tốt lắm: chẳng còn lo sợ lụt ngập chi nữa. Chỉ còn lo phòng dông gió bất thường đó thôi, vì hiện nay nước tuy đã giựt, song vẫn còn bèu, nếu trời nổi dông to gió lớn thình lình, sóng nổi ba đào mà làm cho lúa phải trốc gốc mà trôi đi, ấy cũng là một đều đáng lo lắm vậy.

Phần thì những nhà cửa ở dài theo kinh Vĩnh-An, và hai bên kinh xáng, bị nước ngập lêu bêu, thẳng như có dông to sóng lớn, thì ắt chẳng khỏi sập, khỏi trôi theo giòng nước; ấy là hai đều đáng lo cho những kẻ nương nhờ nơi đương ở vào cái cảnh khổ trong cơn lụt lội.

Nương đó cũng là một đều mà chị sợ phòng vậy thôi chớ không có lẽ mà họ đã Nghèo nàn cùng túng khốn khổ cũng đã quá rồi, mà họ lại còn gặp cái cảnh rủi ro như vậy mãi hay sao? Dầu chi đi nữa, chớ hề, thấy nước đã giựt rồi mà lúa mà hãi còn vửng vàng như vậy thì nhà nông ai ai cũng đều mừng rỡ, cũng đều có cái hi-vọng trông trẻ, vì họ thấy cái mã lúa năm nay thiệt có mỏi khởi sắc lắm vậy.

Thôi, chị tóm tắt đôi đều cho em hiểu biết cái tình cảnh nông gia ở đây để em mừng giùm cho họ vậy thôi; chớ chị không nói được nhiều vì chị còn phải nhìn chút thì giờ mà chi thêm việc bánh mứt cho em, cho hoàn bị.

∴

Làm mứt
Confitures

Phàm làm mứt thì trước hết phải lựa những trái cây cho tốt và cho thiệt chín, gọt vỏ bỏ hột cho sạch rồi cắt ra từ miếng, bỏ vào nước sôi mà luộc trước đi một lạt, sau vớt trái ra bỏ nước đó đi, chế nước khác và bỏ đường vào mà nấu cứ 5 trăm cả ram nước ta 1 kì lô đường, nấu nước với đường cho đến khi nào mà nước trở ra vàng vàng, rồi sẻ bỏ trái cây vào lại mà nấu cho chín, thì là dùng được.

Làm mứt như vậy thì dùng mấy thứ trái như: Me, ổi, đu đủ, bí đao, mùi cam, mùi quít, xoài, măng cụt, cà tô mách, lê táu, thơm, chanh non, trái đậu nộn, củ cải rốt, trái khế, vv..

Củ cải rốt làm mứt
Confiture de carotte

Lấy nửa kilo cải rốt gọt cho sạch rồi xắt ra, sau lấy vỏ 3 trái chanh chín cho thiệt vàng cắt ra từ miếng dài dài mà lớn bằng sợi hủ tiếu vậy.

Bỏ chung hết cải rốt và vỏ chanh vào một cái son rắc vào 7 trăm rưỡi cả ram đường cát, chế nước cho vừa ngập cải rốt và nấu nước 3 trái chanh vào, rồi nấu trên lửa than cho nó sôi riu riu hoài cho được ba bốn giờ là chín.

∴

Trái đu đủ rim đường
(Papaye confite)

Lựa trái đu đủ cho lớn và gần chín, chẻ ra làm tư hay làm sáu tùy ý và cũng tùy trái lớn nhỏ, gọt vỏ cho sạch, bề trong thì bỏ hột rồi cũng gọt bỏ đi một lớp, rồi bỏ hết trong nước sôi mà luộc một tái, coi chừng nó gần chín mà còn cứng cứng thì vớt ra.

Nấu nửa kì lô đường làm như Sirop vậy, khi đường có hơi vàng vàng mộ chút thì bỏ đu-đủ vô nấu trên lửa thang cho nó sôi riu riu cho đến khi cạn nước; rồi vớt đu-đủ ra sắp từ miếng trên cái sàng hay cái sịa mà phơi nắng cho thiệt khô.

Có người làm kỹ, họ rim trái như vậy cho tới hai ba lần, nếu làm được vậy lại càng tốt hơn.

∴

Trái cây rim đường
(Fruits confis)

Trước hết phải gọt vỏ trái và xắt ra từ miếng (thứ trái cây nào lớn thì xắt' còn thứ trái nhỏ để nguyên cũng được) bỏ vô nước sôi luộc chừng 10 phút, rồi vớt trái ra bỏ nước đó đi; đổ nước khác vô với đường mà nấu, hễ 5 trăm cả ram nước thì phải 1 kilo đường; cứ nấu cho tới chừng nào nước đường có hơi vàng vàng, chừng đó sẻ bỏ trái cây vào mà nấu riu riu một lát, rồi vớt hết trái cây ra sắp vào trong dĩa để vậy một đêm.

Qua bữa sau nấu nước đường lại cho sôi, rồi bỏ trái vô, cũng nấu chừng một lát, rồi lại vớt trái ra để vậy một ngày một đêm nữa, rồi cũng nấu lại như vậy một lần nữa; rồi vớt ra đem phơi trong mát cho khô thì là xong.

Còn như rim trái chanh hay là trái cam non, thì đừng gọt vỏ, cứ để y vậy, song phải lấy những cây xăm mà xăm nó cho đều, chung quanh hết vậy thôi.

∴

Làm kẹo
(Gelées)

Lấy những trái cây như: ổi, thơm, xoài, măng-cụt, khế, trái giâu, đu-đủ cùng nhiều thứ trái cây khác đều làm gelée được.

Bỏ vô một chút nước mà nấu trái cho chín rụt, vừa nấu vừa khuấy vừa tán cho trái cây nát bấy bà ra, rồi trút hết vào trong một cái khăn sạch mà vắt nước lọt xuống cho hết.

Rồi phải nấu nước đó lại cho nóng, lại phải đổ nửa ly nước lạnh trong một cái tô và trút vô 2 cái lòng trắng trứng gà sống mà đánh một hồi; sau nhắc cái son nước trái cây xuống, đổ hai phần nước trứng gà đánh đó vô, khuấy đi khuấy lại, rồi nấu lại cho sôi, nó sẽ sổ được một lát, còn lại bao nhiêu nước trứng gà hồi nãy đó thì đổ hết vào, và khuấy đi khuấy lại một hồi nữa, song phải vớt bọt cho sạch, rồi chế vô một chút nước lạnh.

Sau nhắt cái son ra rồi để vậy, chớ cho cái cặn nó lóng xuống dưới hết rồi, Chừng ấy mới múc cho hết nước trong ở trên mà đổ qua cái son khác, rồi bỏ đường vào cho bằng nước và phải bỏ vô một chút gélatine, hay là rau câu tàu cũng được, rồi nấu lửa riu riu cho đến khi nó lền và dẻo, thì đổ vô thố, vô ve, để nó nguội thì nó đặc lại thì là ngon lắm. Song trong khi bỏ đường rồi, phải nhớ mà để vào một chút vanille cho nó thơm.

Thôi, em tập làm lần đi, sau chị sẽ chỉ thêm.

NGUYỄN-THỊ HỒNG-VÂN
Tânchâu

Một ngàn bịnh lạ

Bộ sách ngoại khoa bí-yếu *Nhứt hiên thân phương*, trước kia định nữa tháng cho ra một cuốn. Nay vì thấy công chúng hoan nghênh gởi thơ hỏi mua vô số, nên nhứt định 5 Décembre 1938 tới đây thì xuất bản trọn bộ 21 cuốn đóng chung, bìa đẹp, trót 350 trương giấy lớn, mà chỉ bán có 2$.00, phụ tiền gởi 0$.20 hay theo cách lãnh hóa giao ngân cũng được. Viết thư dặn trước kẻo hết. Do nơi soạn giả:

M. NGUYỄN-VĂN-XỨNG
à GiaXuân (Cantho).

TIẾNG ANNAM

Trên tờ báo K.H.P.T chúng tôi chỉ đeo đuổi một ý muốn, là đem những vấn đề thiết thực hơn hết trong khoa học Thái Tây, có quan hệ đến sự tiến hóa của xã hội mình, ra bàn cùng các bạn. Kinh nghiệm còn ít, học thức còn non, làm như thế thật lắm khi nghĩ lại là một sự liều. Nhưng cái liều tánh ấy không đến đổi quá vô ích: dư âm của điệu tỳ bà vi dầu lại sự bất tài của chúng tôi nên dứt đoạn, chúng tôi đinh ninh chắc rằng nó còn gợi được nơi lòng khách vô tình một vài ước vọng xa xuôi.

Cách đây đã lâu rồi, độ sáu bảy năm về trước, lúc anh em chúng tôi người còn du học, kẻ mới bắt đầu chuyên môn, từng nghe người ta nói: « Nên bỏ cái thói dùng chữ Tây đi. Vì chữ Tây có hay ho gì đâu nó chẳng qua chỉ là cái thang cho mình leo lới cái hay của người. Nay mình đã leo tới rồi thì nên làm cho người khác khỏi phải leo lại cái thang chót vót ấy mà cũng được biết như mình. Người đi học Tây bây giờ khác nào như thầy Đường Tam-Tạng sang Tây Trúc thỉnh kinh thuở trước gian nan nguy hiểm biết bao mới lấy được cái hay về nhưng lấy về mà không truyền ra thì có ích gì. » (Nguyễn-duy-Thanh — Phụ-Nữ Tân-Văn). Câu nói ấy do một bạn thanh niên tân học thốt ra, thật là ngộ nghỉnh và dễ thương làm sao! Và chúng tôi thường ghi lấy vào lòng để làm câu tâm kinh trong những giờ vô vị.

Nhưng lắm lúc bao nhiêu sự táo bạo của chúng tôi phải ngừng bước vào cửu dầu mà chờ hiệu lịnh bên một tấm lường cao, Tấm tường ấy là những chữ chuyên môn trong khoa học (termes techniques) Dầu muốn giản dị và quê mùa thế mầy, chúng tôi cũng không thể tránh được «món khó tiêu» kia, vì mỗi chữ đều có định nghĩa rõ rệt mà ta muốn nói nôm na ra cho xuôi phải dùng đến mấy câu dài để thay vào một cách « ép dầu ép mỡ ».

Phương chi, dầu không phải là sự chúng tôi có thể đớm dang được, chúng tôi cũng hiểu rằng tiếng Annam ta rất nghèo và cần tìm thêm nhiều tiếng cho quốc-văn. Nhưng ta không nên vì đó mà khinh miệt nó, cho rằng nó là « patois » không đáng cho con cháu ta dùng. Khinh quốc-văn cũng như khinh cái nhà của cha mẹ lỗ tiền để lại, và chỉ mong đến nhà người khác ở đậu. Đó không phải là một đều vinh diệu cho ta, nếu ta còn chút tinh-cảm thiêng-liêng và còn chút tinh-thần tự trọng. Nên chịu khó mà sửa sang cái nhà ấy cho đẹp mắt. Nên chế nhiều khi cụ tối tân, để sau nầy bình dân có thể sống một đời tinh-thần để dàng và hoàn bị.

Đối với khoa-học sửa sang bằng cách nào? Có một đôi người muốn lấy chữ Pháp mà thay hẳn cho những chỗ Annam không có. Đều ấy không kỳ quái gì. Hiện thời, nhiều chữ Pháp đã trà trộn vào thường ngữ của ta, và lác quen rồi, ta không hề cho là trái tai hay sống sượng. Thí dụ: cà-phe, sa-bong cao-su, con tem (timbre), tơ-nit, ga xe-lửa vân vân... Theo thế đó, ta sẽ đem chữ dip-tê-ri (diphtérie), tay-lo-ri (taylorisme) anh-rập (algèbre)... khỏi cần phải dùng tiếng hầu-sa, đại-số-học, vân vân... Nhiều anh em chuyên môn và có tài, có lòng sốt sắn sẻ vui lòng làm việc. Cuộc sang giàu sẻ thấy trong nháy mắt. Khó nói và khó nhớ cho anh em chúng mình ư? Hễ tập mãi thì quen. Mình lại không bằng chị bảy, thiếm xuồi, bà đội hay sao? Họ có quọt quẹt chữ nghĩa gì mà lấy chồng độ vài tháng đã trăm tiếng chà, tiếng khách, tiếng tây nghe xuôi rót đó thì sao?

Nhưng nhiều bạn tân học lại chẳng ưng như thế. Không phải chữ nào cũng dễ tiêu như cà phê, dễ xài như tơ-nit, êm dịu như cao-su. Trong văn pháp, nhứt là về khoa-học rất nhiều tiếng trục trặc hết sức. Vã lại dùng như thế, rủi sau nầy ta bị người khác cai trị, ví dụ Nhựt-bổn, thì mới tính làm sao?» Vì thế cách giải quyết nói trên là một cách tiện cho phần đông. Nhưng thấy khó mà lùi, thấy sự tiện trước mắt mà quên lẽ phải, cách cử chỉ ấy không nên theo. Và chẳng tiếng ta với tiếng Pháp giọng nói khác hẳn, cách đặt chữ cũng khác, chữ Pháp một chữ gồm nhiều vần mà chỉ có một vần chánh.

K.H.P.T

Còn nữa

Khi cô SIMONE tiếp khách...

Ít sao mặt cô phải lấn, ấy đó là làm cho cô có danh tiếng là một người đàn bà lịch-sự ! Nhưng cô Simone vẫn yên-tỉnh trọn lúc ngồi đàng trả mặt cô sẽ luôn luôn mịn màn và tươi tỉnh như ý cô muốn là nhờ :

CREME SIMON M. A. T.
(Là kem của sắc đẹp)

Và muốn tránh đừng cho da nhăn và giữ da mặt sạch sẽ mịn và mềm trước khi ngủ, cô luôn luôn theo chế độ SIMON là thoa một lớp mỏng :

CREME SIMON
(Là kem bệ-sanh và sức khoẻ)

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)

Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn

Coi tên họ và quê quán đăng trong Lục-Tỉnh ra ngày thứ ba 21 Juin 1938 trương 2

Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin cho đến Quatrième année

Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.S. kỳ nhì (2e session)

Ngày tựu trường : *1er Août 1938*

Muốn rõ điều lệ xin do nơi :

M. PHAN-BÁ-LÂN
Directeur de l'Institution CHẤN-THANH
1-15 entrée 54 Marchaise
54-72 rue Marchaise
Saigon

ÀNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et
L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

Cuộc in Thời-Sự Cẩm-Nang năm 1939

Xin các quan Chủ-quận cùng quí ông quí thầy cai Phó-tổng và Hương chức, hội-tề lưu ý

Trân trọng đối với kiến cùng chư quí quan chủ-quận, chư quí-ông, quí-thầy, cùng chư quí-ông Cai-tổng, Phó-tổng, Ban-biện, Sung-biện, chư quí-ông địa-hạt hội-đồng cùng là hương-chức Hội-tề ở các làng khắp trong toàn cõi Namkỳ được rõ : hiện nay chúng tôi đương lo sắp đặt đâu đó cho Thời-Sự Cẩm-Nang năm tới (1939).

Nhơn vì việc làm thì bề bộn lắm, cao nên cách sắp đặt sợ e không khỏi có cho tai làm.

Hoặc có ông đã thăng chức hay dời đi nhậm quận khác, hoặc mấy ông mất thay, tính nay đã dời đi tỉnh khác ; hoặc mấy ông Cai-tổng đã thăng nhứt-hạng hay nhì-hạng ; hoặc mấy ông Ban-biện hay Sung-biện đã lên Cai-tổng rồi ; hoặc hương-chức hội-tề có nhiều ông cũng lên chức rồi, mà chúng tôi không hay ; cứ để ý theo mà cứ thì xem ra cũng là khiếm nhã, mà tưởng chừng chư quí quan cùng quí-ông cũng không được vui lòng.

Nếu nay mà muốn tránh cho khỏi những đều bất tiện ấy và muốn cho cuốn Thời-Sự Cẩm-Nang năm 1939 cho được hoàn toàn ; vậy thì chúng tôi xin chư "quí-quan chủ-quận, quí ông, quí thầy, quí ông Cai-Phó-tổng, Ban-biện, Sung-biện, cùng địa-hạt hội-đồng và hương-chức hội-tề ở trong các tỉnh Namkỳ, kể từ ngày nay vì thì, xin vui lòng làm ơn gởi thơ đến cho chúng tôi biết tôn-danh và qui-tánh, cùng chức tước phẩm trật cho rõ ràng, cho chúng tôi tiện bề sắp đặt, đem vào Thời-Sự Cẩm-Nang trong năm 1939 tới đây, cho đúng đân phận mình ; thì chúng tôi sẽ thâm cảm thạnh-tình của chư quí ông lắm vậy.

Tưởng khi chư quí ông cũng sẽ được vui lòng mà thấy tánh danh và tước phẩm của mình được đưng trong một quyển sách rất quí giá là cuốn Thời-Sự Cẩm-Nang nầy.

Luôn dịp chúng tôi cũng xin nhắc luôn lại chư quí ông cùng những anh em bạn đọc yêu quí cuốn Thời-Sự Cẩm-Nang một lần nữa. Như vị nào có cần dùng cuốn Thời-Sự Cẩm-Nang năm 1939 cũng xin gởi thơ dặn trước cho chúng tôi biết số mua nhiều ít thế nào, hầu có in ra cho đủ mà gởi cho chư quí ông, chớ đừng có để như năm rồi đây, sách đã phát ra hết rồi, mà chúng tôi vẫn còn tiếp được hơn mấy trăm bức thơ gởi đến xin mua ; ấy là một đều đáng tiếc cho hết sá hai đáng lắm vậy ; xin anh em bạn đọc biết cho.

Nay kính
NGUYỄN-VĂN-CỦA
Directeur de l'Imprimerie de l'Union SAIGON

CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin

DOCTEUR **TRẦN-V-BỔ**
Téléphone : 20.919

Mà để dễ,
Bình đàn bà, con nít,
Bình phong tình vân vân
Rọi kiến (Rayons X) — Chạy điện (Diathermie)
Có
Phòng rộng rãi cho bịnh
Người sẽ làm riêng mỗi người một phòng
NHÀ MỔ TỐI TÂN
GIỜ COI BỊNH { Sáng 8 tới 11 giờ / Chiều 3 tới 6 giờ

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
- MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL -

Giá mỗi cuốn 2$50

«Đọc báo mà không đọc tờ Nông-Công Thương, là người chưa từng đọc báo»

CHOCOLAT NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe

CHOCOLAT NESTLÉ

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn-văn-Hoanh, giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn-văn-Của, 57 Rue Lucien Mossard Saigon, một quyển sách rất có giá-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu-sự cần dùng đến, và cho hương-chức đương-niên hành-chánh trong sự nhân thị các tờ khế.

Ông Nguyễn-văn-Hoanh chẳng nề tài sơ ra công liêm tối trong ba đêm chỉ-dụ đã ngày 21 Juillet 1928, nói về sở Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cải-quảng những đất ruộng ; 30 Mai 1932, sửa lại chỉ-dụ ngày 3 Octobre 1882, nói về sự hội hôn - tộc của trẻ thơ và 24 Avril 1934, nói về sự ấp-bộ, nhơn-mã, mà soạn thành cuốn sách ấy tựa đề là :

TỪ-HÀN TÂN-SOẠN

có đủ sáo thức các sắc tờ khế như là tờ bán đấu giá nơi làng, tờ tông-chỉ, mua bán, cầm-cố, chia cho mái-lí-thực, hồi thực, chuyển-thực, hồi hồn tộc và các tờ khác, v. v... đặc để rất lắm công phu, chưa từng thấy được như cuốn sách nầy, mỗi tờ đều có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Vì vốn in trật đọng ấy tốn bìa dài mà giá có mấy đồ g bạc một quyển, in dần dần có một ngàn quyển, vậy ai muốn mua xin gởi thơ mua mà cho tác-giả.

Mỗi quyển..... 1$00
Tiền gởi..... 0.20
Cộng 1$2

Xin gởi thơ và mandat :
M. NGUYỄN-VĂN-HOA
57 Rue Pellerin, 57 -:- SÀ

Muốn làm đèn Néon

(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

vẽ quảng-cáo
bản hiệu
ở trong phòng
và các đầm vũ

do nơi hãng

STANDARD
NÉON LIGHT
95 bis rue Lagrandière
Téléphone 20425 -:- SAIGON

Dùng toàn đồ Huê-kỳ Có bảo kiết

Đã làm cho { *Poinsard et Veyret* / *Alberi Portail* / *Pharmacie de Dakao*

XUÂN 1938

Cho quý Bà, quý Cô, quý Ông

Trường xe hơi

95 — 95 bis, đường Lagrandière — téléphone 20.425 — SAIGON

Về M. Trịnh-hưng-Ngẫu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thắng cảnh trong xứ và những xứ ân cần.

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ
Trung-quốc — Nhựt-bổn
Phi-luật-Tân — Caomiên.
Cao-miên — Lào — Siam
Nam-dương quần-đảo — Mã-la
Ấn-độ và Âu-châu.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc biệt cho quý khách.

PHARMACIE PRINCIPALE
SOLIREL
M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỰ-NAM
1865
BA ĐỜI
CÂU SỐNG
THỨ THUỐC
HIỆU NÀY

MỚI LẠI

Đĩa BÉKA

lài-tứ

Vọng cổ nhịp 16

J. Keller, Importation

72 rue Mac-Mahon

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111-1 8, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông Pháp. Công-cuộc mua bán sắp đặc khéo lẻo thành ra một nhà thuốc đương vào hàng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn dược phòng cũng bán rộng các thứ thuốc men hàng hoa, tốt nhứt hạng, vì chỉ mua sỉ rộng — những hiệu thuốc danh tiếng nước ở bên Pháp và của ngoại-bang...

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CHAUX & MOUSSAIQUES

Société d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kế ngay ô

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.

Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới bổn hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép đề tắc: (Adresse télégraphique) MASICAMO. — SAIGON

VÔ RA THÔNG THẢ hàng ở đường L. Lacouture. — Chodui gần trại lính tập Ô mã

TỈNH TRAVINH

YẾT-THỊ. — *Xin khẩn lập công-điền những sở đất quốc gia.*

Tỉnh nào xin	Đất tọa lạc tại đâu	Số Địa đồ	Số Tờ	Số cây mẫu
Travinh	Làng Long-Hậu	39	Thứ ba	305h.36

Chiếu theo lời chỉ dẫn trong điều thứ 11 và 13 của nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai muốn cầng trở và kêu nài về vụ xin khẩn lập công-điền địa-hạt sở đất trên đây thì phải nạp đơn cho quan chủ-tỉnh Travinh trong hạng hai tháng, kể từ ngày dán tờ yết thị nầy.

A Travinh, le 8 Septembre 1938.
L'Administrateur Chef de Province
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 3 Octobre 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du Bureau :
Signé : ILLISIBLE

YẾT-THỊ

Phát mãi đấu giá đất quốc-gia

Tỉnh GIẠDINH

Ngày 1er Décembre 1938, đúng chín giờ ban mai tại tòa bố Giadinh sẽ đấu giá phát mãi sở đất quốc gia địa điện 9 mẫu 43 sào 80 tọa lạc tại làng Tân-phú-Trung, bọa đồ số 95 và 97 tờ thứ 6

Ra giá bán mỗi mẫu 6$.

Người nào đấu đặng phải trả :

1° Cho Nhà-nước tiền bọa đồ và các tổn phí đặng rào bán đất nầy, tổn phí ấy sẽ định sau ;

2° Cho M. Võ-văn-Khoi tổn phí tính 73$50.

Những người hoặc hội nào muốn đấu giá đất phải gởi đơn làm bằng giấy tin-chỉ cho quan Thống-đốc Nam-kỳ (văn tự) trước ngày 21 Novembre 1938, phải ghim theo đơn những giấy tờ chứng về cần cước dân xứ nào đã thành nhơn chưa, có đủ tư cách về hình luật và tài chánh đã chỉ rõ trong nghị định ngày 13 Juin 1929 điều thứ 22.

Trước khi dự cuộc đấu giá phải đóng vô kho bạc tiền thế chưng bằng một phần tư giá ra.

Điều ước và bọa đồ để cho công chúng xem tại tòa bố Giadinh tại tòa tư dinh Hiệp Lý Saigon.

Yết-thị

Phát mãi đấu giá đất quốc gia

Tỉnh LONGXUYÊN

Ngày 1er Novembre 1938, đúng chín giờ ban mai tại tòa bố Longxuyên sẽ đấu giá phát mãi sở đất quốc-gia tọa lạc tại làng Vong-Thê, bọa đồ số 277 tờ thứ nhứt, địa điện 26 mẫu 85 sào.

Ra giá bán mỗi mẫu 5$00.

Người nào đấu đặng phải trả :

1° Cho Nhà-nước, tiền bọa đồ và các tổn phí đặng rào bán đất nầy, tổn phí ấy sẽ định sau ;

2° Cho những người thừa hưởng gia tài của M. Bùi-quang-Đại tiền cống khai phá tỉ lệ mỗi mẫu là 20$ cộng lại : 1.731$00 những người thừa hưởng gia tài của M. Bùi-quang-Đại được quyền đến tiếng chót.

Những người hoặc hội nào muốn đấu giá đất phải gởi đơn làm bằng giấy tin chỉ, cho quan Thống-đốc Nam-kỳ (văn tự) trước ngày 21 Novembre 1938, phải ghim theo đơn những giấy tờ chứng về cần cước, dân xứ nào đã thành nhơn chưa, có đủ tư cách về hình luật và tài chánh đã chỉ rõ trong nghị định ngày 13 Juin 1929 điều thứ 22.

Trước khi dự cuộc đấu giá phải đóng vô kho bạc tiền thế chưng bằng một phần tư giá ra.

Điều ước và bọa đồ để cho công chúng xem tại tòa bố Longxuyên và tại tòa tư dinh Hiệp-Lý Saigon.

N. 68 bis

Nhị - Thiên - Đường

Song-liệu Qui-lộc Tư-thận hườn

Thuốc hườn nầy chủ trị về bịnh đau thận, bất luận người lớn hay kẻ nhỏ, suy lao hư thận, tay chơn nhức mỏi, con mắt lờ mờ, tai nổ lùng bùng ; đi-tiểu, mộng tinh, đau lưng mỏi gối, đi đứng bần thần, dương sự bất cử, ăn ngủ bất tiện. Phải mua uống thuốc hườn nầy và uống cho thường, thì sẽ được tư âm bổ thận khoẻ khoắn tinh thần : tiêu trừ tà bịnh. Hay lắm Hay lắm !

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chữ tốn hay nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chưng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu „Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị ba chương, công hiệu như thần.

COLLYRE VERT du Docteur MOTAIS contre les ophtalmies et le Trachome

THUỐC ĐAU MẮT Nước xanh của Bác sĩ MOTAIS

Tin những chứng đau mắt lòng cườm và đau mắt trong cùng (Trachome) 0$30

En vente dans toutes les pharmacies 0$25

Grande Pharmacie de France

Mấy người nào không đau hay vặt không hay cảm mạo thường hàng, ít hay nhức đầu sổ mũi là họ nhớ có sẵn sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để trong túi họ luôn, không khi bão ngờ

Muốn bán

Một sở đất 19 mẫu có đủ tọa lạc ai làng Phước-Hải (Baria) dựa theo bài biển, đường Barcoli đi qua Nước-Ngọt.

Một sở đất tại Cholớn đường de Marins, đo được 2.567 thước vuông 50

Một sở đất tại Saigon đường Mayer đo được 3 781 thước vuông.

Một sở đất tại Saigon đường Mayer số 15, đo được 2605 thước vuông trên đó có một dãy nhà ngói bảy căn

Một sở đất tại Giadinh (Chukiệu) đường Paul-Blanchy prolongée, đo được 2335 thước vuông trên đó có một cái nhà ngói và vài cái nhà cháo.

Một sở đất tại Tânvinh làng Mỹnh Thạnh trên đó có một cái nhà ngói.

Hai miếng đất tại Tânvinh, làng Ấn-giang.

Một sở đất tại Saigon, đường Mayer đo được 1 013 thước vuông trên đó có 10 căn phố ngói Nos 15 à 33.

Ai muốn mua xin mời tới bổn-báo hỏi nhơn mà thương nghị rue Lucien Mossard, 57 Saigon.

NGUYỄN-VĂN-BỜP

KẾ-NGHIỆP

Suối đờn và khăn đen

(Gare) Binh-nhâm par Laithiêu

Tôi chuyên làm những khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông, vậy xin qui ông vui lòng viết thơ coi rõ mấy lớn và lấy nhà, tôi sẽ làm ý theo gởi lại cách lãnh hóa giao ngân tiền gởi tôi chịu:

Con qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mẫu đờn của ông thân tôi sáng tạo hồi 1004 nay vẫn còn kêu, sau nữa để bề lựa khẩu vừa ý.

Kiểu kiểu mới bằng và nhiều gỗ tư 6 lớp sắp xuống giá . . . 2$00

Khăn làm kiểu tím đen bằng và nhiều gỗ lớp mỏng tư 7 lớp sắp xuống giá... 3.50

Khăn ở trong miền bằng và nhiều gỗ từ 7 lớp sắp xuống giá... 2.50

(Đại-lý) M Trần (Meilleur prix) à Gare Dakao

C. M. Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

M. Kinh Tailleur Tân-phước-khánh (Thudaumột).

Võ-hiệp-tả-tình Tiểu-thuyết N-134

雙劍緣

Song Kiếm Đề Duyên

Song-Bình (dịch thuật)

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Thoát khỏi nạn, kết duyên Giai-ngẫu,
Lúc thâm đêm, bỗng gặp cứu-nhơn

Lão-phu đả thương nghị với Ngô-thái-thái, sẽ hạ thủ giết cha con họ Bộc là bọn ác-nhơn, còn Phùng-khởi không có tội ác như cha con họ Bộc kia, bọn ta nên dung thứ để giải hòa với nó, vì họ Phùng một tay võ hiệp có tiếng, ương lai nó sẽ giúp tay với bọn ta, chớ chẳng không; chú ý của Lão-phu bây giờ, chỉ muốn giết cha con họ Bộc cho được, vì Thanh-phong kiếm và Thủ-nguyệt kiếm không có trong tay họ Bộc nữa, bọn ta hạ sát cha con nó như chơi, nhưng Lão-phu muốn để sống cha con nó lại ngày, để cho cha con nó đắc chí hoành hành thêm nữa, chừng đó bọn ta sẽ hư gươm vẫn vội, ắt là cha con nó không phen nào sự chết chút nào ;

Nói về sự khẩn-cập hiện giờ, nhị vị sư-đệ (Tinh-quân và Toàn-cốc) phải đề-phòng cho lắm, vì hôm sau đây, nhị-vị sư-đệ làm lễ Hôn-phối, Phùng-khởi nó đã biết trước rồi, bề nào Phùng khởi cũng rủ cha con họ Bộc tới đây, nó đối thủ với nhị-vị đệ báo thù rửa hận Lão-phu biết trước cớ sự như vậy, đã thay thế nhị vị sư-đệ mà hạ chiến-thơ cho Phùng-khởi hay rồi, trong bức thơ nói rằng : « bọn tôi là Liêu-tinh-quân và Phương-toàn-Cốc, gởi thơ cho họ Phùng và cha con họ Bộc đặng rõ : bọn tôi làm lễ hôn phối, đã định hôm mồng ba tháng mười một tới đây, dầu hôm ấy có đại-sự như trời, bọn tôi cũng không dời đổi thời-kỳ thành-hôn ấy, vã lại bọn tôi đủ sức kháng chiến với kẻ phản-đối, chẳng cần dùng Thanh-phong-kiếm và Thủ-nguyệt-kiếm làm chi, nếu họ Phùng và họ Bộc muốn báo-cừu cho không-nhơn hòa-thượng hôm ấy, bọn tôi cũng sẵn lòng chờ đợi, song bọn tôi hai người tự làm chiến tướng, để đối phó với họ Phùng và cha con họ Bộc ba người, vậy thì họ Phùng và họ Bộc ba người tới đây, khó gì được đem theo một người nào giúp tay hết thảy, và lại hai đảng xuất trường đối thủ, không ai được dùng « Ám-tiễn tương nhơn » nếu họ Phùng và họ Bộc sái lời giao hẹn nầy, thì cả ba người không phải là tay Hảo-hán ; bọn tôi lại giao hẹn một lời nầy nữa, là hai đảng phải sanh-tử với nhau trong đêm mồng ba tới đây, nếu đêm ấy mà họ Phùng và họ Bộc không tới đối thủ với bọn tôi, hay là bọn tôi lánh mình đi ở nơi khác, đường ấy thì hai đảng là người khiếp nhược cả, không phải là bậc Hảo hán trong đời »

Lão-phu gởi giùm bức thơ « tuyên-chiến » trên kia, chắc là Phùng-khởi tiếp được bức thơ rồi đó, đến hôm mồng ba thì thầy-trò Lão-phu lánh mình ra khỏi Thạch-động, để chơi nhị vị sư-đệ ở trong phòng làm lễ thành-hôn.

Còn nữa

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

5 - 11 38 Gérant LÂM-VĂN-NGỌ

CAI HỌA ĐỔI KÉM CHẲNG?

Một án mạng ghê gớm, chồng chém vợ một chết chết tại trận

12 giờ trưa hôm ngày (27 Octobre) tại nhà tên Sen ở Long Hậu thạnh-Hưng (Cantho) có xảy ra một vụ án mạng: tên Châu-v-Khá chém vợ là thị Hai chết liền tại trận.

Nguyên nhơn tên Khá ở làng Đông-thạnh về ngụ tại làng H.T.H cách 4 năm về trước: Khá thấy thị Hai đẹp mắt vừa lòng mới cưới mỗi đến cha mẹ Hai là tên Sen và thị ngọc yêu cầu ở rể. Từ ấy, đôi bên thành chồng vợ. Ăn ái mặn nồng, cùng nhau đà hạ sanh 1 đứa con đặng 4 tuổi và hiện nay thị Hai đương mang thai cùng gần kỳ sanh sẳng.

Độ nầy đường như Khá thất nghiệp không lương chi rạ tiền cho nên trong gia-đình hết chiều êm ái, cách 4 hôm về trước Khá có rầy đánh đứa con, nhơn dịp ấy vợ vô mẹ của Khá bắc lỗi đuổi đi không cho ở trong nhà nữa.

Khá nghĩ bởi gặp lúc túng nghèo nên cha mẹ vợ coi đám ra buồn giận ấy. Muốn chấm chỗ khiêm khuyết về muốn gây lại cái gia đình hoà thuận như xưa không chỉ hơn là tìm việc làm...

Bởi vậy mấy hôm nay Khá đi rảo cùng làng cuối xóm để tìm việc làm để kiếm cơm ăn và để kiếm tiền đem về nuôi con nuôi vợ.

Nhưng rủi thay trời chẳng chiều người, hay nói cho đúng. Bởi không thương kẻ khổ. 4 ngày rồi, tay đã không có việc làm, mà bao tử cũng ngưng làm việc; thế là anh nhịn đói đến 4 hôm rồi. Một bàng chưng. Hôm qua nầy, Bà vợ thứ ông Hương sư C thấy tình cảnh Khá đáng thương mới kêu vào nhà cho ăn một bửa cơm, nên Khá thành thật thuật rõ những chuyện như trên.

Hôm nay vì nhớ con quá Khá mời trở về nhà ôm con hung hít. Mẹ vợ là thị Ngọc mắng chửi, đuổi xô và cố biểu thị Hai là vợ Khá lấy chổi đập trên đầu Khá đuổi đi.

Chịu không nổi với sự bạc đãi, tàn ác, vô đạo của: Khá đã cuốn tri, thừa ưa gặp một cái chết nằm trên ngưa. Khá chụp chém cho thị Hai một nhát; rồi bỏ rượt mẹ vợ chạt luôn ba chết; seng không đức. Hiết nư giận Khá bèn lên chết chém rải đi. Đến khi kẻ bán cận chạy đến mới hay thị Hai nằm sông sượt trên mặt vũng máu đã chết tự bao giờ. Trở hồi lên tên Khá chạy về gặp làng bắt có gỡ trói lại.

Lục bộ và Hương-quản xét ở tri và làm enquête; thì thị Hai bị chém một vết tại cổ dưới cạnh hàm bên trái bề ngang 0m97 bề sâu tới dưc nửa cuôn họng, vế một vết trên vai rất cạn không mau. Xét cái cớ ấy thì rất lực vì đã hư mề, nhưng sử dì bị một vết đen dưc cuôn họng là vì nó nặng, vế chém vôi nhằm trước muô, nên phải lủng sân.

Hỏi tên Khá thì nó thú tội khai y như trên và coi mòi hối hận lắm!

Vụ nầy làng đã giải kẻ sát nhơn đến biện-lý và chờ tỉ hi vào nhà xét. Cân Cho nhà dương cược xét tỏi. Cái luật phạp công bình kia buộc kẻ sát nhơn đền bù bao nhiêu tỏi lỗi? ? ?

Mặc dầu một người vợ hỗn ẩu vô nghĩa đối với chồng tên Khá quả thân tâm tư tiện xử sự một lối phi pháp ấy thì đã có quan tòa trừng trị. Nhưng còn đứa sai nhi trong bụng kia làm gì nên tội lỗi mà phải chịu hành hình thế thảm ấy!?

Cái xã hội nầy bao giờ cho hết những chuyện tàn ác rồi ren?

Trà giang Sulao này

Đêm 9 NOVEMBRE là đêm gì?

Đêm 9 Novembre là đêm gì?

Ấy là một đêm đem đến cho hà con ở Sài thành một cuộc vui và một cơ hội tỏ ra mình biết bổn phận của mình đối với sự phước thọ.

Trong bản đồ chắc không con ai không biết hội «Bảo Trợ Nhi-đồng Việt-Nam ở Namkỳ» mà bao nhiêu tin tức về công cuộc hưng thạnh của hội ấy, được quyền bảo trợ quan Thống-đốc Namkỳ và ông Nguyễn hữu-Hậu, Tri-huyện, bà Lê quan Thống đốc là chánh hội-trưởng sang lập.

Bởi cái mục đích tối cao và nhơn sự hoài-bão qui quá ở trong lai xã hội, cho nên sau khi «Bảo trợ Nhi-đồng Việt-nam» ở Namkỳ, phân đông, đồng bào quốc-dân đều hoan-nghênh tăng trợ.

Hơn thế nữa, những cái cảm xúc thiết-y liêng về sự bác ái, khiến những người có lực tâm đều mối lòng hiệp tác mà không phân chia nhân ngã.

Vì vậy nên hội «Bảo-kỳ Nghĩa-trang», do ông Phúc-Lợi, Nguyễn văn-Điềm, Đỗ-như Liên, cùng qui tín, qui bà trong ban tri-sự sáng lập, giúp sức, và ban tri-sự trung ương và cũ ban tri-sự hội «Bảo-kỳ Nghĩa trang» là ban tri-sự cũ độ g cảm thức.

Sau khi thương lượng với ông Cương, chủ gánh hát, đến 9 Novembre nầy sẽ đến một thứ tuồng đặc biệt để giúp vào quỹ «Cô Trí Viện».

Đục-giả chắc không con ai không biết M. Cương là một ông chủ gánh hát nhiều kinh nghiệm, và giàu lòng phước-thiện, hưởng nên hiện nay lại có cô Ai-Liên, một danh ca ở Bắc vào hát giúp, thời không nói chắc đục giả cũng đã đoán trước đêm hát ấy đặc biệc thế nào.

Đêm 9 Novembre?

Mới đêm vui đầy đủ, ở đó đem vui có ảnh-hưởng đến nhân dân... một đêm vui mà chúng ta là người An nam đều có cái phần sự xét đoán mà không thể vắng mặt trong đêm ấy được.

Số Tombola của Hội chợ cô bài lao nhứt đã in xổ vào ngày 30 Novembre 1938.

Còn số quan lại hồi hưu thứ nhứt đinh vào 29 Novembre 1938 — Bà con ai chưa mua nên mua, trước lấm một việc thiện được sau lợi.

Tại Đại Hội-đồng kinh-tế lý-tài hôm qua

(Tiếp theo trương nhứt)

Ông Baffeleuf: Tôi cũng xin có lời cảm ơn quan Toàn-quyền và tôi xin Hội-đồng đặt cho cơ-quan thành-lập sau nầy là «Cơ quan Brevié».

Ý kiến của ông Baffeleuf được toàn thể hội-đồng vỗ tay hoan nghênh tán-thành.

Lập quỹ giúp vốn cho tiểu-công-nghệ

Mục đích của cơ quan nầy là giúp vốn cho tiểu công nghệ bản xứ có nhuôi sống lối 800.000 người và khuyến khích tiểu công nghệ gi-nhóm hợp lại thành những hợp tác xã đáng hoạt động với những điều kiện đặc biệt thuận tiện.

Cơ quan ấy cũng sẽ có quyền tự trị về hai phương diện cai trị và tài chánh, sẽ do một bản Tri-sự quản xét, do ông giám-đốc các cơ quan kinh tế làm chủ tịch, một vị đại biểu của ông giám đốc tài chánh phó chủ tịch, 5 vị thâm biện thay mặt cho 5 xứ, 5 nhà thân bào lần xứ thay mặt các Hợp tác xã.

Nếu vốn của sở nầy gồm có những món tiền do Chánh-phủ trích trong quỹ dự trữ cho mượn, những số bạc vay dài hạn hoặc vắn hạn mượn của các ngân hàng và những số bạc của tư gia gởi.

Số chi phí sẽ trích trong lợi tức của vốn và tiền dự trữ, tiền lời cho vay, tiền trợ cấp của các công quỹ.

Nhơn viên giúp việc gồm có một viên giám đốc, các viên thanh tra và các tùy viên.

Chánh phủ buộc người nào muốn mượn bạc của sở đó phải có chưn trong một hợp-tác-xã và phải do hợp tác xã ấy bảo đảm tích, một ủy ban, trái lại, xin cho các tiểu-công-nghệ gia không có chưn trong các hợp tác xã cũng có thể vay bạc giảng miễn là có đủ những đảm bảo chắc chắn. Chánh-phủ chuẩn nhận sự yêu cầu đó.

Ngoài ra Ủy ban có thêm rằng Trong ban tri-sự xa có vài đại biểu của mỗi phòng Thương mại ở Đông-pháp. Ngoài ra sự buộc trả nợ vay bạn nói trong 10 năng kể thì có sự cần trở đặc-biệt hoặc có thiên-tai khiến đoạn 1244 trong Dân-luật, quan lớn có nể cho phép gia-hạn.

Ngoài mấy chi tiết nhỏ nhỏ ấy-nội-dung hoàn-toàn chuẩn-nhận lưu ấn của chánh-phủ. Tuy vậy, một số đại biểu sợ rằng các hợp tác xã nhờ vốn của cơ-quan nầy có mà cạnh tranh làm hại các cuộc buôn bán mần ăn của cá-nhơn.

Ông Baffeleuf: Tôi sợ đây là một bước đầu đang đi tới nền kinh-tế chỉ-huy và sợ các hợp tác xã sẽ trở nên một lợi khí đặng phân đấu, đặng giết nền thương-mãi công nghệ của tư-gia của những người cô lập. Ở Bắc-kỳ tôi đã nhận được không biết bao nhiêu là thư của thương gia, kỹ-nghệ-gia và nông-gia phản đối những việc tác xã muốn chiếm giữ độc-quyền về ít thứ thổ-sản.

Tôi đã tỏ-cáo với nhà chuyên trách thì nhà chuyên-trách cũng bin nhận là có những sự lầm lạc, lầm-quyền. Tôi sợ cho sự lầm lạc lầm-quyền ấy sẽ đây đưa, tại điền ra hoài, và rồi sẽ có những hiệp tác xã giữ độc-quyền về đường «gẻo, vẻ lún. Cuộc làm ăn buôn bán của các người lớn bao rất nhiều công của tạo lập ra sẽ bị một tập người liên-hiệp lại, có chánh-phủ trợ lực ủng-hộ phương lại tên mất: Điều đó tôi cực lực phản đối. Tôi không thể gì hoàn thành những hiệp tác xã đầu cả.

Tôi không phản đối các cơ-quan ương-tế của người bổn xứ, — như đã có người cao lâm cho tôi phản đối tương-tế canh-nông ngân-hàng ở Namkỳ mà tôi không biết rõ không chủ ý nói làm gì — Tôi là một trong những người tham gia phong trào tương-tế, hiệp tác xã ở Pasp. Tôi hết sức hoan-nghênh song các cơ quan lập ra phải ở trong phạm vi tương-tế và hiệp tác-xã mới được. Người ta không được ỷ dụng nó đặng thiệt-hại sự chi buy kinh-tế, đặng giết các cuộc mần ăn độc lập.

Sau đó ông Baffeleuf liên đề trình một đề nghị mà chúng tôi xin tóm tắt như dưới đây:

Đại-hội-đồng nghĩ ý rằng:

Phong-trào hiệp-tác-xã và Chánh phủ tính mở mang ở Đông pháp vì những lý lẽ rất chánh đáng, phải giữ vẹn toàn tánh cách tương-tế của nó.

Phong-trào ấy không thể vì một lẽ gì ma xung-đột với các cuộc mần ăn khác của mọi người, nhưt là dùng làm lợi khí đặng phá hoại nền thương-mãi, công-nghệ của tư-gia nó vẫn giữ trên phạm-sự với nền kinh-tế Đông-pháp.

Và nhơn đó phải nhắc chừng với các công sở cùng các công chức giữ trách-nhiệm chỉ huy, kiểm sát hoặc quản trị các hiệp tác xã nầy coi chừng cho mấy hội đồng vượt ra khỏi phần việc của họ như người ta thường thấy, phải tuân theo những quỹ-cụ làm nguyên-tắc khi lập hội không được mua, bán hoặc thế hoà nhường thổ sản hoặc hàng hóa của những người không có chưn trong hội. Do là phần việc của thương-mãi và công-nghệ của tư-gia.

Ông Marty: Nhơn danh làm chủ-tịch ban Tri-sự cơ quan giám-đốc các Hợp-tác xã Đông-pháp tôi tuyên-bố hoàn-toàn tán-đồng lời lẽ trong đề-nghị của ông Baffeleuf Tôi nhìn nhận rằng một, hai khi cũng có những sự lầm quyền song có bị nghiêm trị lớn luôn. Tôi hứa sẽ giữ cho các Hiệp-tác-xã không khi nào có tánh-cách cầu-cơ.

Với sự tán-đồng, hoàn-nghinh ấy, lẽ tự-nhiên là đề-nghị trên đây được toàn thể hội-đồng chấp-nhận.

Vì hỏi nầy, ông Baffleuf có nói tới các canh-nông tương-tế ngân-hàng nên ông Trương-văn-Bền chủ-tịch bản tri-sự các-cơ quan ấy, tự-cao có liên phản hiện hộ cho no.

— Các canh-nông tương-tế ngân-hàng, ông nói, giúp ích cho nông nghiệp Namkỳ nhiều lắm, nhưt là cho trung-nông và tiểu-nông và nhơn đó, mới được chánh-phủ ủng-hộ. Trong mấy năm kinh-tế, sự trả nợ lẽ tự nhiên phải có bề trễ sang tới gần đây, trên 2 phần bạc lãng số nạc mon nợ đã trả rồi. Nếu lúa có giá, như nên kinh-tế phục hưng, tôi tính rằng số tôn thiệu lại, không lâu nữa cũng trả tất.

Ông Vũ-văn-An xin cứ thêm các dân-biểu, mỗi xứ một ông vô bản Tri-sự hợp-tác-xã ngân-hàng.

Ông Nghiêm xin rằng nhà nước nầy buôc tiểu công-nghệ gia mượn bạc của ngân-hàng không được đem vế dùng vô việc khác hơn là mở mang cuộc làm ăn của họ.

Quan Phó Toàn-quyền trả lời rằng Bản tri-sự coi vậy cũng đông đầu hết sức, song ngại sẽ rất sức thiệt-hiện lời yêu-cầu của ông An và sẽ để ý tới lời ông Nghiêm. Ông Phan-Thanh là cho những sự vụ-việc đặng buôc người ta vô-hội và những sự lạm quyền của tư bản tri sự.

Ông Marty nói rằng nhà nước sửa soạn ấn hành một tập chỉ hướng quốc-vân, phát không cho nhơn viên hợp-tác-xã. Như vậy mỗi người sẽ biết rõ quyền hạn và bổn phận của mình.

Ông Nhuận xin chánh phủ, chớ quên Namkỳ, vì ở các tỉnh Biênhòa Thủdầumột v.v... cũng có vô số tiểu công-nghệ-gia cần được giúp đỡ. Người ta ong phản đối về sự lập trung thái quá các công sở tại Hanôi, khiến mỗi khi người trong Nam có việc phải giao tiếp với mấy sở đó thiệt là lâu lắt, khó khăn. Ông xin lập một Ủy-ban tiểu công-nghệ bổn xứ cho mỗi xứ và xin thêm rằng bản tri-sự tiểu công-nghệ ngân hàng có thu nhơm hoặc ở Hanôi hoặc ở Saigon.

Ông Marty: Tôi sẽ đưa ý tới lời yêu cầu của ông.

Ông Nghiêm: Nhà nước tính cho vay bạc ăn lời bao nhiêu?

Ông Marty: Tiền lời sẽ do bản tri-sự định sau. Rốt cuộc dưrsan cũng được chuẩn-y, riêng có mot ninh ông Combot phản đối.

Nghỉ 10 phút, trở vô nhóm tiếp, hội-đồng chuẩn-y không bàn cãi những phúc-hầm về các số thâu xuất năm 1937.

Ngân-sách Đông pháp:

Thâu:	78 669.424$.01
Xuất:	66 824.925 .12
Dư:	11 844 498$.89

Ngân-sách Quảng-châu-loan:

Thâu:	556.572$.54
Xuất:	498 977 .71
Dư:	57 594$.83

Ngân-sách sở Kôn-xa

Thâu:	7 606 867$.07
Xuất:	7.006 393 .21
Dư:	600 573$.86

Ngân-sách các cuộc công-tác lớn lao:

Thâu:	8 435.858$.55
Xuất:	6 600 442 .06
Dư:	1.835.412$.49

Tới bây giờ, hội-đồng tạm nghỉ và 9 giờ sáng nầy nhóm tiếp. Bữa nay hội-đồng mới bắt đầu xem xét ngân-sách nên cuộc tranh biện gay lẽ sôi nổi, kịch liệt hơn mấy bữa trước.

Kinh tế cuộc

Giá lúa

Ngày 5 Nov. 1938 theo giá của các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	5.06—5.10
Lúa hạng nhứt	4.90—5.96
Lúa hạng nhì (Janon)	4.72—4.76
Lúa thường đáng	4.62—4.66
Itachyia thượng hạng hội đồng	4.28—4.32
Cantan	5.18—5.20
Nâchien, Sôctrăng, Bâlizan	5.14—5.12
Benlire, Gocong	5.12—5.14
Gudon, Cailây	4.98—5.00
Saïgon, Longxuyên	4.70—4.74
Chândốc tân đô	4.55—4.57
Gaomienhạt dài	5.14—5.16

Bắp

Bo mỗi 100 k. 8.2

Gòn

Gòn dài hột rỗi, mỗi tạ lớn 45.25, *lớn* 45.75

Dừa khô

Dừa khô Saigon mỗi 100 Ki-lô 13.75

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k. 27.01

Giá gạo

Ngày 5 Nov. 1938 bán đọc theo máy không kể tiền xở phí, bán buôi sáu 60k.700.

Gạo số 1 95 ... 10m	6.73—6.77
Gạo số 2 40 ... 15	6.43—6.47
Gạo số 2 50 ... 15m	6.13—6.17
Gạo lức 5 ... 10m	5.23—5.27
Tấm số 1, số 2	5.40—5.44
Tấm số 3	4.88 4.92
Cám trắng	3.15 3.11
Cám lức	1.90 2.00

Heo

mỗi 100 ki-lô 32.00—35.00

Giá caosu

Đường bằng 1.29 kilô

Saigon, 4 11-38 hạng nhứt	1.275 —
hạng nhì	1.25. —

Giá bạc

Banque Offielle	10f0
Banque de l'Indochine	10.0
Banque Franco-Chinoise	10.0f
Hongkong et Shanghai	10 0f
Chartered Bank	10 0

Giá đồng bạc cu

Ngày 4 Nov. 1938 1.p.13 1.2

Vé quốc-trái

Vé Quốc-trái Đông-Pháp 73.25

Đên viêng thi-hài cô Diệu-Minh

Tiếp theo trương nhứt

Cô Diệu-Minh dời vế cõi Minh Tiên Ở khánh-Hội sẩn sóc trong tuần lễ mới hết.

Rồi cô vế nhà ở Bến tre cứ nửa bên đầu hoài, đến chừng cô gần năm có nhớ ra mấu bầm, mủ và nước lớn cơm mà hô. Bà thà có gan hỏi cô thì cô nói đó tự trong cổ đi xuống rồi ra nơi miệng, cô khi lại ra nơi lỗ mũi. Mấu mủ cứ ra như vậy đến 5 ngày, cô cứ thấy chẳng phải chất chịu không nổi.

Bốn ngày 15 tháng 7 mấu-đàn cô biểu mời mọi và bà con đến cho cô lấy mắt, rồi cô xỉ ít mỗi cái hoa giá 5 đồng bạc không được trên vô đọn bao thơ tang.

Đúng 11 giờ biểu lấy nước bồ cô tắm cho Cô đăng tuay đó khi đúng ngọ Cô nằm thêm thiếp như kẻ ngủ vậy. Bà con và cô-cô Ni chưa kiếu tưởng cô nằm như mọi lắm, nên để mốt xâu nhân cô gọi cô Cô, đặng Cô thức dậy sắp đồ mà ăn. Một chập lâu người nhà và các cô Ni vô thăm, bấy giờ kiến đã lên bò đó cả nhân, gọi và đâu cũ Cô.

Các cô Ni mau mau đuổi kiếu xong rồi, mới ở hai bên chơn thì lạnh như đồng tới đầu gối, cô vẫn ngủ mãi đến trưa ngày 18-7 cô thức vậy lạm như kẻ lãng trí, rồi kế sống ngày 19-7 cô đó, đưa cô về Ấm của cô cô, tính lão như thường, biểu đọn bản hộ đó mua một cái áo đương, đầu đó sắp đặt xong xuôi lại nằm ngủ mê nữa.

Rồi sau xảy ra những việc mà các Bảo đều có bình-phẩm, như anh Sa-môn áo lam rất rõi nhà chuyên-trách can thiệp, như ông Bác-Sĩ Ngôn đến cô mạch rồi lấy một cây kim mà đâm đâm vô thịt cô và song các Cô-Ni cũng trở.

Trong thời gian khá dài 2 tháng đây có đâm nhơn đạo đức, nhiều khách nhà tu, Vân-đạo-Sĩ trên núi tiếc cô đến làm phép, kẻ thì bắc người tuông phép và vì mạch bình của cô.

Từ Nam chí Bắc các người hơn đạo kẻ làm tu đều có gởi hoặc thư sớớc bưu lấy lâm lắm.

Hiện lấy giờ những người giờ hi hai cô toàn là các Cô Ni với các tăng đạo đức thay phiên với nhau lấn ngày lấn đêm, chớ gia quyến của cô chỉ có tới lui thôi.

Trong lúc bài vàng đăng lên mặt báo thì Đạo Cao-Đài thuộc cơ-quan Hậu giang đã cử ra linh đay một Cô gấu-Hữu và sau đồng nhỉ nữ đến cùng tu thời ở nơi am đã quông chỉ hai của cô Diệu-Minh.

Cũng có một vị Giáo-Hữu Nam đầu lỉnh đến đó đăng tiếp chánh Nam giới.

Những kẻ đi hành đạo đây đều thuộc về Thánh-Tuất «tiếp-Minh» ở Cao-Lãnh.

TIN VẮN

Hôm 26 Oct. vừa rồi, tại làng Đôn-Biên thuộc về quận Honcchong (Hatien) có một con trăng khổng lồ ở trên rừng bò xuống tận một xóm nhà đặng kiếm ăn.

Thình lình buổi trưa 1 lớm ấy, một đám con nít chạy ùn, chợt thấy con trăng khổng lồ nầy đang quấn nguyên một con heo nái trên một tạ.

Bọn con nít la lên chói lói gười ta liền xách cây đến ầy đập con trăng chết tại trận, bề dài có 8 thước tây. Tuồi là con heo nái kia được cứu sống.

Nghe đâu gần nửa tháng nay, nơi xóm nhà nầy thường bị mất gà mất vịt, có lẽ bị con trăng khổng lồ nầy nuốt rồi vậy.

Đi đường xe, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ cũng đem theo mình «Aspirine-gines du Rhône» mà đúng, thì đi tới nơi về tới chốn, mạnh giỏi luôn luôn.

Theo bản thống kê của thành phố Paris, từ 21 tới 31 Août 1938, người ta ghi vào sổ tử hết 837 nay là mỗi ngày có trên 8g người chết.

Ai! Bề làm lụng cả ngày mặt mày vui vẻ luôn luôn. Hỏi? Anh nói nhờ có nống «Aspirine, Usines du Rhône».

Mướn đám cưới long trọng, hai họ rỡ ràng dùng đồ rử trang là nhân hôn xoán mới; bằng tai khóa đặn, giây chuyền, mề-đai, vòng nơi cổ, rồi mỗi món đồ có giấy riêng bảo biết hồi xoán và và g. *Quán-chân* 21, đường Amiral Courbet Saigon.

Dưới mắt chúng ta, bản thống kê chánh thức xuất cảng khi cu chiến tranh của xứ Hiệp chủng Mỹ, trong tháng Août, như sau đây: Như hồ là một khách hàng tốt của Mỹ.

Nhựt-bổn đã bỏ ra 1.117.815 đồng đô-la mua phi cơ chiến rồi kế Âu-đô bỏ ra 408.000 đồng, Brésil, Nga 306.000$ và Tàu với 298.000 đồng.

Còn Anh cất lợi bỏ ra 21.559 đồng đô mua máy bay và 26.000 đồng mua chất nổ.

Lời rao

Quan Cai-trị Địa-phương Saigon-Cholon cho nhơn dân Á-Đông ở địa-phương hay rằng: kể từ ngày mồng một tháng giêng tây, năm 1939, ngài sẽ cho lấy cốt trong huyệt-mả quả Năm Năm, trong phần đất số 27, tại đất thành của Địa-phương ở Chí-Hòa.

Hãy do nơi phòng việc của Sở vệ Sanh Địa-Phương (nơi đình Độc-lý Saigon) hay là nơi phòng việc của viên cai-quản đất-thành, ở đường Massiges, số 67, đặng hỏi rõ xẻ sự lấy cốt nầy.

DUY CÓN CÓ MỘT THỨ SỐ LÀ SỐ CỦA HỘI

Quan-lại hồi hưu

Sẽ xổ chắc chắn bữa

29 Novembre 1938

1 số độc-đắc...		4.000$
1 —		1.000
2 —	500$	1.000
10 —	100.	1.000
20 —	50.	1.000
50 —	20.	1.000
100 —	10.	1.000
184 số trúng		10.000$
Giá mỗi số.....		*0$20*

Nhờ có nhiều số trúng nà số độc-đắc 4.000p, nên giấy số nầy bán chạy lắm.

Mua mau kẻo hết.

Mua nơi:

M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN

«Lục-Tỉnh-Tân-Văn»

-:- Saigon -:-